

MOBI
MINISTRY OPEN BUDGET INDEX
2021
CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ,
CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

**Đo lường mức độ công khai ngân sách của các đơn vị dự toán và
đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ**

(Bản thảo ngày 14/9/2022, đề nghị không trích dẫn)

Báo cáo “Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) năm 2021” là sản phẩm của Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP), được thực hiện trong khuôn khổ Dự án “Thúc đẩy công khai minh bạch và sự tham gia của người dân trong quản lý ngân sách nhà nước” do Tổ chức Oxfam tại Việt Nam tài trợ. Các quan điểm thể hiện trong báo cáo là của tác giả, không nhất thiết phản ánh quan điểm của Tổ chức Oxfam tại Việt Nam.



ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

LIÊN MINH MINH BẠCH NGÂN SÁCH (BTAP) được thành lập năm 2014 với sự hỗ trợ từ Tổ chức Oxfam tại Việt Nam. Mục tiêu của BTAP là tìm kiếm, thử nghiệm và thúc đẩy việc áp dụng các giải pháp hiệu quả hướng tới công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân trong quy trình ngân sách nhà nước tại Việt Nam, góp phần tạo ra những thay đổi tích cực vì sự phát triển của đất nước.

Website của Liên minh Minh bạch Ngân sách: www.ngansachvietnam.net

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN VÀ HỘI NHẬP (CDI) là một tổ chức phi chính phủ của Việt Nam thành lập năm 2005. CDI đóng góp cho tiến trình công khai minh bạch ở Việt Nam thông qua đó người dân và xã hội có thể tham gia vào xây dựng và giám sát chính sách và ngân sách. CDI là đối tác của Tổ chức Đối tác Ngân sách Quốc tế (IBP) thực hiện khảo sát Chỉ số công khai ngân sách quốc gia (OBI), hợp tác cùng Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) thực hiện khảo sát Chỉ số công khai ngân sách tỉnh (POBI) và Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) tại Việt Nam. CDI hiện đang là tổ chức điều phối Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP).

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ VÀ CHIẾN LƯỢC VIỆT NAM (VESS), được thành lập vào tháng 9 năm 2020. VESS có tư cách pháp nhân, được đăng ký dưới hình thức một doanh nghiệp xã hội hoạt động phi lợi nhuận theo pháp luật Việt Nam, có trụ sở chính tại Tầng 7, Tòa nhà Kim Khí Thăng Long, Số 1 Lương Yên, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Là một trung tâm nghiên cứu độc lập không-vì-lợi-nhuận, mục tiêu của VESS là thực hiện các phân tích kinh tế và chiến lược nhằm giúp các cơ quan hoạch định chính sách, các doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế và các nhóm lợi ích nâng cao chất lượng quyết định, dựa trên sự thấu hiểu bản chất của những vận động kinh tế và quan hệ quốc tế.

LỜI CẢM ƠN

Chỉ số Công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương năm 2021 (MOBI 2021) do Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) chủ trì đã hoàn thành với sự thực hiện của Trung tâm Phát triển và Hội Nhập (CDI) và Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chiến lược Việt Nam (VESS).

Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến vì những đóng góp quý báu cho nhóm nghiên cứu về phương pháp, công cụ và báo cáo khảo sát.

Chúng tôi chân thành ghi nhận và trân trọng cảm ơn các Bộ, cơ quan Trung ương đã tham gia đóng góp ý kiến và phản hồi về khảo sát. Chúng tôi trân trọng ghi nhận sự hỗ trợ của các tổ chức xã hội đã giúp cho nhóm nghiên cứu hoàn thiện báo cáo này.

Thành viên nhóm nghiên cứu bao gồm PGS.TS. Nguyễn Đức Thành (trưởng nhóm), PGS.TS. Vũ Sỹ Cường (nhà nghiên cứu chính), cùng các thành viên: ThS. Phạm Văn Long, ThS. Lê Hà Phương, ThS. Hà Thị Dịu, Vũ Thị Phương Thanh, Hoàng Long thuộc Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chiến lược Việt Nam (VESS), TS. Ngô Minh Hương, ThS. Nguyễn Quang Thương, Lê Út Tình, Triệu Thị Khánh Linh, Mai Thị Kim Oanh, Vũ Văn Thuyên, Nguyễn Minh Trường thuộc Trung tâm Phát triển và Hội nhập (CDI). Các thành viên hỗ trợ gồm: Lê Thị Minh Hiền, Đỗ Thị Lê, Nguyễn Đức Hiếu, Tăng Thế Anh. Sự tận tâm, nhiệt tình và kiên nhẫn của các thành viên góp phần quan trọng trong việc hoàn thiện cuốn sách này.

Chúng tôi xin được gửi lời tri ân đến Tổ chức Oxfam tại Việt Nam đã đồng hành và hỗ trợ BTAP và các thành viên trong quá trình thực hiện khảo sát *MOBI 2021* và công bố những kết quả đạt được.

Những nỗ lực của các chuyên gia và cộng sự, cùng với sự hợp tác nhiệt thành của các bộ ngành, các tỉnh thành phố đã giúp chúng tôi hoàn thiện việc thực hiện khảo sát, phản hồi và báo cáo trong thời gian cho phép. Tuy nhiên, cuốn sách hẳn không tránh khỏi được những hạn chế và thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp của độc giả để nhóm tác giả có cơ hội được học hỏi và hoàn thiện hơn trong những công trình tiếp theo.

Hà Nội, ngày .../.../2022

Đại diện nhóm nghiên cứu,

PGS. TS. Nguyễn Đức Thành

Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chiến lược Việt Nam (VESS)

MỤC LỤC

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	3
LỜI CẢM ƠN	4
DANH MỤC ĐỒ THỊ	8
DANH MỤC BẢNG BIỂU	9
GIỚI THIỆU	10
PHẦN I. TÓM TẮT BÁO CÁO	12
I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2021	12
1. Tính sẵn có	13
2. Tính kịp thời	14
3. Tính thuận tiện	15
4. Tính đầy đủ	15
5. Tính liên tục	16
II. KHUYẾN NGHỊ	16
PHẦN II. KẾT QUẢ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2021	19
I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG MOBI NĂM 2021	19
1. Kết quả chung	19
2. Mức độ công khai các tài liệu ngân sách	29
II. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA TỪNG BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2020	39
1. Bộ Tài chính	39
2. Đài Truyền hình Việt Nam	39
3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	39
4. Bộ Khoa học và Công nghệ	39
5. Bộ Giao thông Vận tải	39
6. Ủy ban Dân tộc	39
7. Bộ Tư pháp	39

8. Kiểm toán Nhà nước	39
9. Bộ Nội vụ	39
10. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	39
11. Bộ Tài nguyên và Môi trường	39
12. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	39
13. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.....	39
14. Thanh tra Chính phủ	40
15. Bộ Ngoại giao	40
16. Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	40
17. Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	40
18. Bộ Thông tin và Truyền thông.....	40
19. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.....	40
20. Bảo hiểm xã hội Việt Nam	40
21. Bộ Xây dựng	40
22. Bộ Kế hoạch và Đầu tư.....	40
23. Bộ Giáo dục và Đào tạo	40
24. Đài Tiếng nói Việt Nam.....	40
25. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.....	40
26. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.....	40
27. Bộ Công thương.....	41
28. Tòa án Nhân dân tối cao	41
29. Thông tấn xã Việt Nam.....	41
30. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.....	41
31. Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao	41
32. Ủy ban sông Mê Kông	41
33. Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	41
34. Hội Nông dân Việt Nam	41
35. Bộ Y tế.....	41
36. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.....	41

37. Các đơn vị không có điểm MOBI 2021	41
III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH	42
PHẦN III. PHỤ LỤC.....	46
I. TIÊU CHÍ KHẢO SÁT MOBI 2021.....	46
II. CÂU HỎI VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM.....	47
III. PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT	49
IV. THỜI GIAN KHẢO SÁT.....	49

DANH MỤC ĐỒ THỊ

Hình 1: Kết quả xếp hạng MOBI 2021	20
Hình 2: Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công khai các tài liệu ngân sách trong kết quả MOBI 2021	21
Hình 3: Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công bố thông tin đúng thời hạn theo quy định trong kết quả MOBI 2021	22
Hình 4: Xếp hạng về tính thuận tiện trong MOBI 2021	24
Hình 5: Xếp hạng về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách được công khai trong khảo sát MOBI 2021	26
Hình 6: Xếp hạng về tính liên tục của các tài liệu ngân sách trong MOBI 2021	28
Hình 7: Xếp hạng về công khai Dự toán ngân sách năm 2022.....	29
Hình 8: Số lượng đơn vị và tính kịp thời của Dự toán ngân sách năm 2022.....	30
Hình 9: Số lượng đơn vị và mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Dự toán ngân sách năm 2022.....	31
Hình 10: Số lượng đơn vị và định dạng của tài liệu Dự toán ngân sách năm 2022	32
Hình 11: Xếp hạng về công khai Quyết toán ngân sách 2020.....	35
Hình 12: Số lượng đơn vị và tính kịp thời của Quyết toán ngân sách năm 2020.....	36
Hình 13: Số lượng đơn vị và mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Quyết toán ngân sách 2020	37
Hình 14: Số lượng đơn vị và định dạng của Quyết toán ngân sách năm 2020.....	38

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Mức độ công khai ngân sách của các đơn vị trong MOBI 2018-2021	12
Bảng 2: Số và tỉ lệ tài liệu chấm điểm MOBI được công khai, 2018-2021	14
Bảng 3: Số và tỉ lệ tài liệu ngân sách được công khai kịp thời trong kỳ MOBI 2018-2021	15
Bảng 4: Mức độ liên tục của các tài liệu ngân sách trong khảo sát MOBI 2021	27

GIỚI THIỆU

Khảo sát Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) được thực hiện định kỳ hàng năm nhằm đo lường mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương. MOBI là khảo sát độc lập đầu tiên tại Việt Nam đánh giá mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương. MOBI là công cụ giúp các Bộ, cơ quan Trung ương có thể tham chiếu và đo mức độ công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách nhà nước (NSNN) và mức độ thực thi Luật NSNN năm 2015. MOBI giúp tăng niềm tin của người dân và các đối tác phát triển đối với quản lý ngân sách của các Bộ và cơ quan Trung ương thông qua các hình thức minh bạch, giải trình và sự tham gia về ngân sách.

Khảo sát MOBI được thực hiện độc lập bởi hai tổ chức thành viên của Liên minh Minh bạch ngân sách (BTAP) là Trung tâm Phát triển và Hội nhập (CDI) và Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chiến lược Việt Nam (VESS). MOBI 2021 đánh giá mức độ công khai ngân sách của 44 Bộ, cơ quan Trung ương, trong đó có 38 Bộ, cơ quan Trung ương là đơn vị dự toán và 6 cơ quan, tổ chức Trung ương được NSNN hỗ trợ.

MOBI 2021 tiếp tục đánh giá mức độ công khai ngân sách dựa trên các chỉ số về tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính thuận tiện và tính liên tục của 6 loại tài liệu ngân sách bắt buộc phải công khai trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của các đơn vị theo Luật NSNN 2015 và hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC, bao gồm: (i) Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022; (ii) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021; (iii) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021; (iv) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021; (v) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2021 và (vi) Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020. So với khảo sát MOBI 2020, khảo sát MOBI 2021 chấm điểm tính liên tục của Dự toán thu chi ngân sách các đơn vị trong ba năm (2020-2022) và Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị trong ba năm (2018-2020).

Khảo sát MOBI chỉ đánh giá “có” hoặc “không” công khai các tài liệu/nội dung/biểu mẫu của tài liệu tại thời điểm khảo sát¹ trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của các đơn vị. Khảo sát MOBI không đánh giá lý do tại sao các tài liệu/nội dung/bảng biểu không được công khai hoặc công khai chậm. Khảo sát MOBI 2021 được áp dụng cho các tài liệu công khai trên cổng thông tin điện tử/trang tin điện tử của các đơn vị từ ngày 31/3/2021 trở về trước. Các tài liệu được thay đổi hoặc bổ sung sau ngày 31/3/2021 không được sử dụng trong khảo sát MOBI 2021. Khảo sát MOBI 2021 cũng không tính điểm với

¹ Từ ngày 01 đến ngày 03 tháng 4 năm 2021.

các đơn vị không có thư mục công khai ngân sách và tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát.

Chỉ số MOBI 2021 dựa trên 63 câu hỏi có tính điểm, trong đó có 41 câu hỏi về tính đầy đủ, 6 câu hỏi về tính sẵn có, 6 câu hỏi về tính kịp thời, 8 câu hỏi về tính thuận tiện và 2 câu hỏi về tính liên tục. Tổng điểm tối đa của MOBI 2021 là 4300 điểm. Nhóm nghiên cứu áp dụng quy tắc tam suất, quy tổng điểm MOBI về thang điểm 100. Xếp hạng MOBI dựa trên các điểm số sau khi đã quy đổi. Mức độ công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương xếp theo thang điểm 100 bao gồm bốn mức. Mức A: Từ 75 – 100 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai ĐẦY ĐỦ. Mức B: Từ 50 – dưới 75 điểm quy đổi), được hiểu là mức độ công khai TƯƠNG ĐỐI. Mức C: Từ 25 – dưới 50 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai CHƯA ĐẦY ĐỦ. Mức D: Từ 0 – dưới 25 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai ÍT.

PHẦN I. TÓM TẮT BÁO CÁO

I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2021

Mức độ công khai minh bạch ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) được xây dựng thông qua 5 tiêu chí chính là *tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính thuận tiện và tính liên tục* của **6 loại tài liệu bắt buộc** phải công khai theo Luật NSNN năm 2015, theo hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC. Tính liên tục là tiêu chí lần đầu tiên được sử dụng trong khảo sát MOBI 2020 và chỉ được áp dụng cho hai loại tài liệu bao gồm Dự toán thu-chi ngân sách và Quyết toán ngân sách nhà nước. Nhóm nghiên cứu tiếp tục áp dụng tiêu chí về tính liên tục cho khảo sát MOBI 2021.

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương đã có sự cải thiện so với MOBI 2020. Mặc dù vậy, vẫn còn nhiều đơn vị chưa công khai và công khai đầy đủ, thể hiện các đơn vị vẫn chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật NSNN năm 2015, Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC. Điểm số trung bình MOBI 2021 là 30,9 điểm², tăng 9,26 điểm so với MOBI 2020. Chi tiết về kết quả xếp hạng MOBI 2021 xem Bảng 1.

Bảng 1: Mức độ công khai ngân sách của các đơn vị trong MOBI 2018-2021

Năm	ĐẦY ĐỦ 75 - 100 điểm	TƯƠNG ĐỐI 50 - dưới 75 điểm	CHƯA ĐẦY ĐỦ 25 - dưới 50 điểm	ÍT 0 - dưới 25 điểm
2021	1/44 Bộ, cơ quan trung ương	4/44 Bộ, cơ quan trung ương	17/44 Bộ, cơ quan trung ương	22/44 Bộ, cơ quan trung ương
2020	0/44 Bộ, cơ quan trung ương	1/44 Bộ, cơ quan trung ương	11/44 Bộ, cơ quan trung ương	32/44 Bộ, cơ quan trung ương
2019	0/44 Bộ, cơ quan trung ương	1/44 Bộ, cơ quan trung ương	8/44 Bộ, cơ quan trung ương	35/44 Bộ, cơ quan trung ương
2018	0/37 Bộ, cơ quan trung ương	0/37 Bộ, cơ quan trung ương	0/37 Bộ, cơ quan trung ương	37/37 Bộ, cơ quan trung ương

Nguồn: *Kết quả khảo sát MOBI 2018-2021*

Trong xếp hạng MOBI 2020, Bộ Tài chính vẫn là đơn vị có thứ hạng cao nhất với 76,16 điểm quy đổi, và là đơn vị duy nhất xếp hạng công khai ở mức ĐẦY ĐỦ. Xếp thứ

² Điểm trung bình của 36 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2021.

hai là Đài Truyền hình Việt Nam với 72,09 điểm và ở vị trí thứ ba là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với 59,09 điểm.

Có 35 trên tổng số 44 (79,54%) Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2021, tăng 1 đơn vị so với khảo sát MOBI 2020. Trong đó, có 30 Bộ, cơ quan Trung ương có công khai ít nhất một trong số 6 tài liệu quy định phải công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị (tăng 3 đơn vị so với MOBI 2020).

Có 9 Bộ, cơ quan Trung ương không có điểm xếp hạng MOBI 2020, giảm 2 đơn vị so với MOBI 2020 (đồng nghĩa với việc các cơ quan này không có thư mục công khai ngân sách và không công khai các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát³), bao gồm: Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Quản lý Làng Văn hoá – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Chủ tịch nước và Văn phòng Thủ tướng Chính phủ.

Kết quả cụ thể khảo sát MOBI 2021 theo 5 tiêu chí là *tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính thuận tiện và tính liên tục* được tóm tắt như dưới đây:

1. Tính sẵn có

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương công khai chưa đầy đủ các tài liệu ngân sách theo quy định. Có 30 cơ quan, tổ chức trên tổng số 44 cơ quan trong kỳ khảo sát MOBI 2021 công khai ít nhất 1 tài liệu ngân sách (chiếm 68,2%), tăng 3 đơn vị so với kỳ khảo sát 2020. Tuy nhiên, vẫn còn 14 Bộ, cơ quan Trung ương không công khai bất kỳ một tài liệu nào tại thời điểm khảo sát (tương đương với 31,8%). Loại tài liệu được công bố nhiều nhất là Dự toán ngân sách năm 2022 với 23 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 52,27%), tăng 4 đơn vị so với kết quả khảo sát MOBI năm 2020. Tài liệu được công bố nhiều thứ hai là Quyết toán ngân sách năm 2020 với 20 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 45,45%), tăng 4 đơn vị so với MOBI 2020. Các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021 với số đơn vị công khai lần lượt là 13; 14; 13 và 11 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương. (xem Bảng 2). Nhìn chung, so với khảo sát MOBI 2020, các tài liệu ngân sách đều có sự cải thiện về số đơn vị có công khai.

³ Khảo sát MOBI 2021 được thực hiện từ ngày 29/6/2022 đến ngày 01 tháng 7 năm 2022.

Bảng 2: Số và tỉ lệ tài liệu chấm điểm MOBI được công khai, 2018-2021

Loại tài liệu	2018	2019	2020	2021
I. Dự toán thu-chi ngân sách đơn vị năm 2022	10/37 (27%)	18/44 (40,91%)	19/44 (43,18%)	23/44 (52,27%)
II. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2021	0/37 (0%)	8/44 (18,18%)	10/44 (22,72%)	13/44 (29,55%)
III. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng 2021	0/37 (0%)	10/44 (22,73%)	8/44 (18,18%)	14/44 (31,82%)
IV. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng 2021	1/37 (2,7%)	7/44 (15,91%)	8/44 (18,18%)	13/44 (29,55%)
V. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021	1/37 (2,7%)	8/44 (18,18%)	6/44 (13,63%)	11/44 (25%)
VI. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	6/37 (16,2%)	17/44 (38,64%)	16/44 (36,36%)	20/44 (45,45%)

Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2018-2021

2. Tính kịp thời

Kết quả kỳ khảo sát MOBI 2021 cho thấy tính kịp thời trong việc công khai các tài liệu ngân sách có sự cải thiện nhẹ nhưng không đáng kể. Nhìn chung, các Bộ, cơ quan Trung ương chưa công khai kịp thời các tài liệu ngân sách theo quy định. Trong số 23 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2022, chỉ có 7 đơn vị công bố đúng thời hạn theo quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2020. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2020, có 12 trên tổng số 20 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn theo quy định. Các tài liệu còn lại gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021 chỉ được công khai đúng hạn bởi lần lượt 6, 7 và 7 đơn vị. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 (xem Bảng 3).

Bảng 3: Số và tỉ lệ tài liệu ngân sách được công khai kịp thời trong kỳ MOBI 2018-2021

Loại tài liệu	2018	2019	2020	2021
I. Dự toán thu-chi ngân sách đơn vị năm 2022	1/37 (2,7%)	4/44 (9,09%)	6/44 (13,63%)	7/44 (15,91%)
II. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2021	0/37 (0%)	2/44 (4,55%)	4/44 (9,09%)	6/44 (13,63%)
III. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng 2021	0/37 (0%)	4/44 (9,09%)	4/44 (9,09%)	7/44 (15,91%)
IV. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng 2021	0/37 (0%)	2/44 (4,55%)	3/44 (6,81%)	7/44 (15,91%)
V. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021	0/37 (0%)	0/44 (0,00%)	0/44 (0,00%)	0/44 (0,00%)
VI. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	4/37 (10,8%)	1/44 (2,27%)	9/44 (20,45%)	12/44 (27,27%)

Nguồn: *Kết quả khảo sát MOBI 2018-2021*

3. Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy có 33 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 75%), tăng 1 đơn vị so với khảo sát MOBI 2020. Định dạng của các tài liệu ngân sách được công khai trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của đơn vị chủ yếu dưới dạng pdf hoặc scan ảnh do vậy còn hạn chế cho người dân đọc và sử dụng thông tin ngân sách từ các định dạng tài liệu này. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Dân tộc là những đơn vị công khai các tài liệu có định dạng thuận tiện nhất (file excel), dễ dàng trong việc tiếp cận và sử dụng tài liệu.

4. Tính đầy đủ

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, các tài liệu ngân sách được công khai chưa đầy đủ nội dung theo quy định. Theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC, các tài liệu ngân sách được công khai còn thiếu báo cáo thuyết minh hoặc không đầy đủ nội dung của các bảng biểu. Trong số 30 đơn vị có công khai ít nhất một trong sáu tài liệu ngân sách, Bộ Tài chính, Đài Truyền hình Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là những đơn vị dẫn đầu về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách. Trong đó, Bộ Tài chính đứng đầu với 53,49 điểm quy đổi về tính đầy đủ.

5. Tính liên tục

MOBI 2021 là năm thứ hai khảo sát thực hiện chấm điểm tính liên tục của các tài liệu được công khai bao gồm Dự toán ngân sách đơn vị và Quyết toán ngân sách đơn vị. Đối với tài liệu Dự toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc đơn vị có công khai liên tục trong các năm 2020, 2021 và 2022. Đối với tài liệu Quyết toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc công khai các tài liệu Quyết toán năm 2018, 2019 và 2020.

Kết quả khảo sát cho thấy có 18 đơn vị (40,91%) công bố tài liệu dự toán ngân sách đơn vị trong 3 năm liên tiếp, tăng 12 đơn vị so với MOBI 2020. Có 13 đơn vị (29,55%) công khai dự toán trong 2 năm, 4 đơn vị (9%) công khai dự toán trong 1 năm và có 9 đơn vị (20,45%) không công khai dự toán trong cả 3 năm. Đối với tài liệu quyết toán ngân sách đơn vị, có 15 đơn vị (34,1%) công bố tài liệu trong 3 năm liên tiếp, tăng 8 đơn vị so với MOBI 2020. Có 9 đơn vị (20,45%) công khai quyết toán trong 2 năm, 6 đơn vị (13,63%) công khai quyết toán trong 1 năm và có 14 đơn vị (31,81%) không công khai quyết toán trong cả 3 năm.

II. KHUYẾN NGHỊ

Một số khuyến nghị đã được nhóm nghiên cứu nêu ra trong các báo cáo xếp hạng MOBI trong các năm trước, tuy nhiên vẫn chưa có sự cải thiện rõ rệt từ phía các cơ quan chức năng. Do đó, từ kết quả khảo sát MOBI 2021 và hạn chế còn tồn tại, nhóm nghiên cứu tiếp tục đưa các khuyến nghị sau đây:

Khuyến nghị đối với Bộ, cơ quan Trung ương

Các Bộ, cơ quan Trung ương cần thực hiện đúng quy định của pháp luật về công khai tài liệu về ngân sách. Cụ thể, các đơn vị cần đảm bảo mức độ sẵn có, kịp thời, thuận tiện, đầy đủ của các tài liệu ngân sách bằng các biện pháp sau:

Thứ nhất, công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách trong chuyên mục công khai ngân sách trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ hai, các tài liệu ngân sách cần công khai đầy đủ nội dung, tối thiểu theo đúng bảng biểu như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ ba, các tài liệu ngân sách có số liệu sử dụng định dạng thân thiện với người sử dụng (như word, excel v.v...).

Thứ tư, các tài liệu ngân sách cần được công khai kèm theo quyết định công bố công khai thông tin của cơ quan có thẩm quyền và công khai kèm theo báo cáo thuyết minh (ví dụ: Quyết định/ Nghị quyết phê duyệt, ban hành tài liệu, các bảng biểu phụ lục kèm theo).

Thứ năm, các Bộ, Ngành cần duy trì việc công khai ngân sách liên tục và thường xuyên, tránh việc công khai tài liệu mới nhưng lại rút đi các tài liệu công khai ngân sách của những năm trước. Điều này cho phép người dân có thể tiếp cận tài liệu công khai mang tính liên tục và đều đặn, có thể sử dụng cho các phân tích, đánh giá.

Khuyến nghị đối với Bộ Tài chính

Thứ nhất, Bộ Tài chính cần có hướng dẫn cụ thể hơn về thời hạn công khai một số loại tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương như Dự toán NSNN, Quyết toán NSNN và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm theo quy định của Luật NSNN năm 2015. Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 3, Điều 19, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, thông tin công khai phải được lưu trữ và số hoá trong một thời hạn thích hợp và tài liệu cần được công khai cho người dân có thể tiếp cận. Do đó, Bộ Tài chính cần quy định rõ về “thời hạn thích hợp” áp dụng cho các tài liệu ngân sách.

Thứ hai, Bộ Tài chính cần tiếp tục rà soát và điều chỉnh lại hướng dẫn về các thông tin và định dạng tài liệu cần công khai tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Có hướng dẫn cụ thể với từng loại đơn vị dự toán, nhất là các Bộ, cơ quan Trung ương. Ngoài ra, cũng cần có hướng dẫn để các đơn vị đặc thù như Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng phát triển, Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện công khai ngân sách theo quy định pháp luật.

Thứ ba, Bộ Tài chính cần chủ động truyền thông rõ ràng về việc công khai các tài liệu thông tin về ngân sách và quá trình xây dựng ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương để người dân có thể theo dõi thông tin và tham gia trong quá trình ngân sách. Điều này sẽ góp phần cải thiện hiệu quả phân bổ và sử dụng ngân sách cấp Trung ương.

Thứ tư, Bộ Tài chính cần phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngay hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách cho các chương trình dự án đầu tư xây dựng cơ bản như quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 1 của Thông tư 61/2017/TT-BTC để các Bộ, cơ quan Trung ương công khai kịp thời các thông tin này.

Thứ năm, Bộ Tài chính sử dụng kết quả MOBI 2021 để thúc đẩy các Bộ, Cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách như kinh nghiệm của Bộ trong quá trình sử dụng kết quả POBI để thúc đẩy các tỉnh, thành phố công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước 2015.

Khuyến nghị đối với Quốc hội

Thứ nhất, Quốc hội cần nhắc bổ sung nội dung giám sát tình hình thực hiện công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào chương trình hoạt động giám sát hàng năm của Ủy ban TCNS của Quốc hội, bao gồm cả giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề.

Thứ hai, Quốc hội cần xem xét hoạt động công khai NSNN của các Bộ, cơ quan Trung ương như một trong những tiêu chí đánh giá hoạt động của Bộ, cơ quan Trung ương. Mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương là một trong những tiêu chí để phân bổ ngân sách.

Thứ ba, Luật NSNN năm 2015 chưa quy định chế tài xử lý khi các đơn vị sử dụng ngân sách không thực hiện công khai ngân sách như quy định tại Điều 15 của Luật. Do vậy, Quốc hội cần xem xét bổ sung chế tài xử lý các vi phạm về thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật.

Khuyến nghị đối với Kiểm toán Nhà nước

Kiểm toán việc tuân thủ các quy định hiện hành về công khai, minh bạch ngân sách của các đơn vị được kiểm toán là nội dung nhiệm vụ Kiểm toán Nhà nước theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 32 của Luật Kiểm toán Nhà nước và Chuẩn mực Kiểm toán Nhà nước số 400 (CMKTNN 400) về các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ. Do vậy, khuyến nghị Kiểm toán Nhà nước đưa nội dung công khai minh bạch về tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào nội dung kiểm toán tuân thủ.

Khuyến nghị đối với Chính phủ

Chính phủ cần thúc đẩy các Bộ, cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật và ban hành chế tài xử lý các đơn vị không thực hiện công khai NSNN. Chính phủ cần áp dụng biện pháp đánh giá tình hình thi hành pháp luật về công khai ngân sách và báo cáo với Quốc hội, Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước theo quy định pháp luật.

PHẦN II. KẾT QUẢ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2021

Chương này trình bày kết quả tổng quan về tình hình công khai ngân sách của 44 Bộ, cơ quan Trung ương trong năm 2021, bao gồm nội dung tổng hợp kết quả khảo sát MOBI 2021 theo xếp hạng từ số điểm đạt được của các Bộ, cơ quan Trung ương và kết quả công khai chung của 44 Bộ, cơ quan Trung ương theo 5 tiêu chí: Tính sẵn có, tính kịp thời, tính thuận tiện, tính đầy đủ và tính liên tục của các tài liệu ngân sách do Bộ, cơ quan Trung ương công khai. Chương này cũng trình bày phân tích tổng hợp về mức độ công khai ngân sách đối với 6 loại tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI 2021.

I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG MOBI NĂM 2021

1. Kết quả chung

Điểm số trung bình MOBI 2021 là 30,9 điểm⁴, tăng 9,26 điểm so với MOBI 2020. Bộ Tài chính vẫn là đơn vị có thứ hạng cao nhất với 76,16 điểm quy đổi, và là đơn vị duy nhất xếp hạng công khai ở mức ĐẦY ĐỦ. Xếp thứ hai là Đài Truyền hình Việt Nam với 72,09 điểm và ở vị trí thứ ba là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với 59,09 điểm.

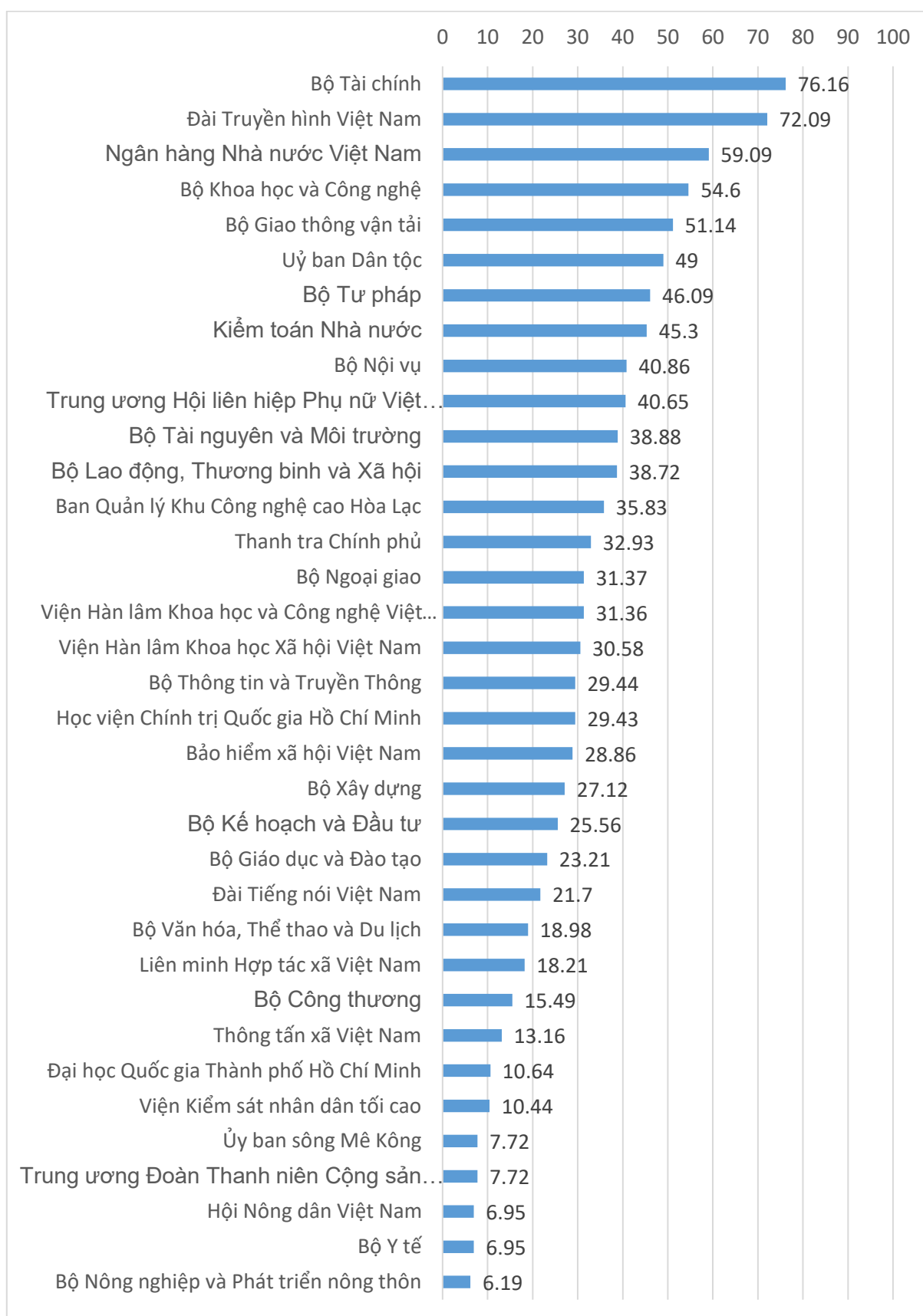
Có 35 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm công khai ngân sách (xem Hình 1). Trong số 35 đơn vị có điểm trong khảo sát MOBI 2021, có 30 Bộ, cơ quan Trung ương có công khai ít nhất 1 trong số 6 tài liệu ngân sách phải công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị. Có 5 đơn vị chỉ có điểm về tính thuận tiện (có thư mục công khai ngân sách), nhưng không công khai bất kỳ tài liệu ngân sách nào trong khuôn khổ khảo sát MOBI 2021, bao gồm: Ủy ban sông Mê Kông, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân Việt Nam, Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Có 9 Bộ, cơ quan Trung ương không có tên trong bảng xếp hạng MOBI 2020, đồng nghĩa với việc các cơ quan này không có thư mục công khai ngân sách và không công khai các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát⁵. Bao gồm: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Quản lý Làng Văn hoá – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Chủ tịch nước và Văn phòng Thủ tướng Chính phủ.*

⁴ Điểm trung bình của 36 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2021.

⁵ Khảo sát MOBI 2021 được thực hiện từ ngày 29/6/2022 đến ngày 01 tháng 7 năm 2022.

Hình 1: Kết quả xếp hạng MOBI 2021



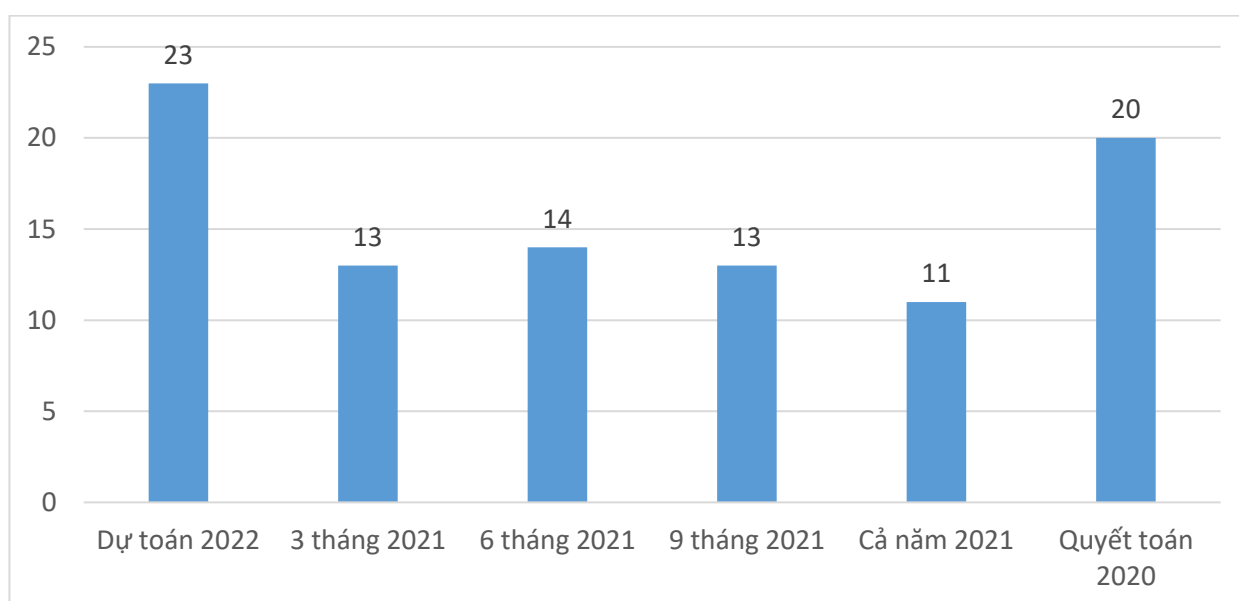
Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

1.1. Tính sẵn có

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương công khai chưa đầy đủ các tài liệu ngân sách theo quy định. Có 30 cơ quan, tổ chức trên tổng số 44 cơ quan trong kỳ khảo sát MOBI 2021 công khai ít nhất 1 tài liệu ngân sách (chiếm 68,2%), tăng 3 đơn vị so với kỳ khảo sát 2020. Tuy nhiên, vẫn còn có 14 Bộ, cơ quan Trung ương không công khai bất kỳ một tài liệu nào tại thời điểm khảo sát hoặc có công khai nhưng sau ngày 31/03/2022 (tương đương với 31,8%). Các đơn vị này bao gồm: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước, Ban Quản lý Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Y tế, Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Ủy ban sông Mê Kông.*

Loại tài liệu được công bố nhiều nhất là Dự toán ngân sách năm 2022 với 23 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 52,27%), tăng 4 đơn vị so với kết quả khảo sát MOBI năm 2020. Tài liệu được công bố nhiều thứ hai là Quyết toán ngân sách năm 2020 với 20 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 45,45%), tăng 4 đơn vị so với MOBI 2020. Các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021 với số đơn vị công khai lần lượt là 13; 14; 13 và 11 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Hình 2: Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công khai các tài liệu ngân sách trong kết quả MOBI 2021



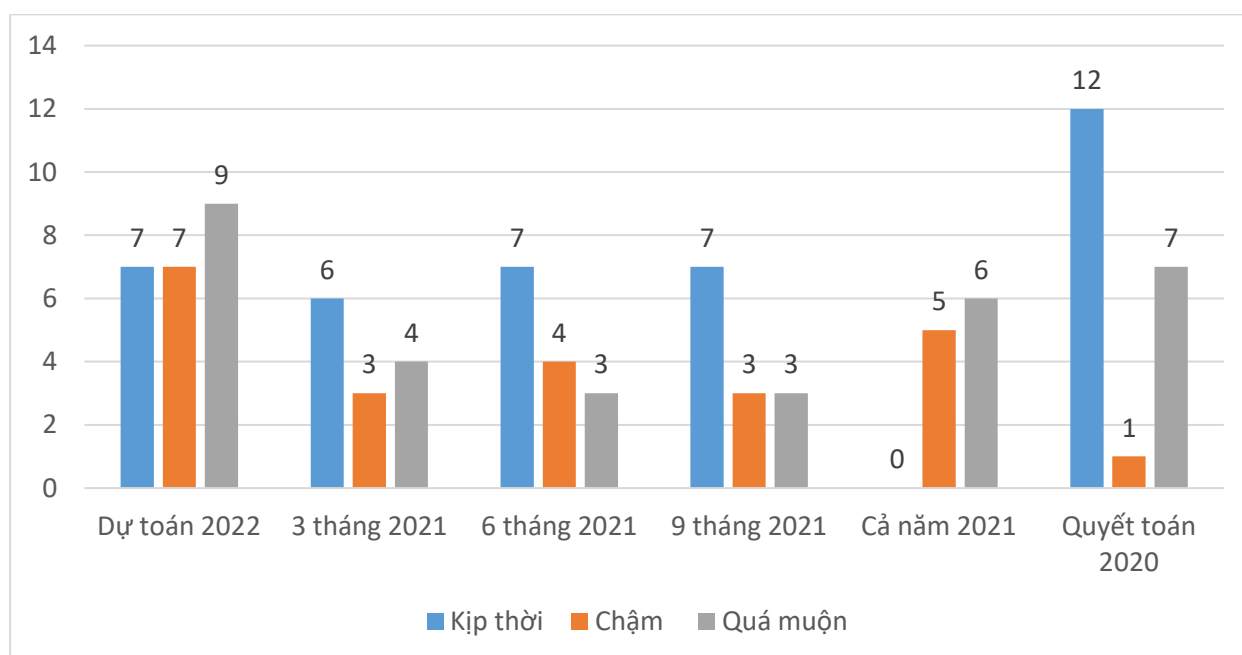
Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

1.2. Tính kịp thời

Khảo sát MOBI 2021 đánh giá mức độ công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách theo quy định của Thông tư 61/2017/TT-BTC.

Đối với tài liệu Dự toán ngân sách đơn vị năm 2022, chỉ có 7 đơn vị trong tổng số 23 đơn vị có công khai tài liệu này công bố đúng thời hạn theo quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2021, 7 đơn vị công bố chậm và 9 đơn vị công bố quá muộn. Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2021 (3 tháng đầu năm 2021), có 6 đơn vị công bố đúng thời hạn, 3 đơn vị công bố chậm và 4 đơn vị công bố quá muộn. Đối với báo cáo 6 tháng, có 7 đơn vị công bố đúng hạn, 4 đơn vị công bố chậm và 3 đơn vị công bố quá muộn. Đối với tài liệu 9 tháng, có 7 đơn vị công bố đúng hạn, 3 đơn vị công bố chậm và 3 đơn vị công bố quá muộn. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2020, có 12 trên tổng số 20 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn theo quy định, 1 đơn vị công bố chậm và 7 đơn vị công bố quá muộn.

Hình 3: Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công bố thông tin đúng thời hạn theo quy định trong kết quả MOBI 2021



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

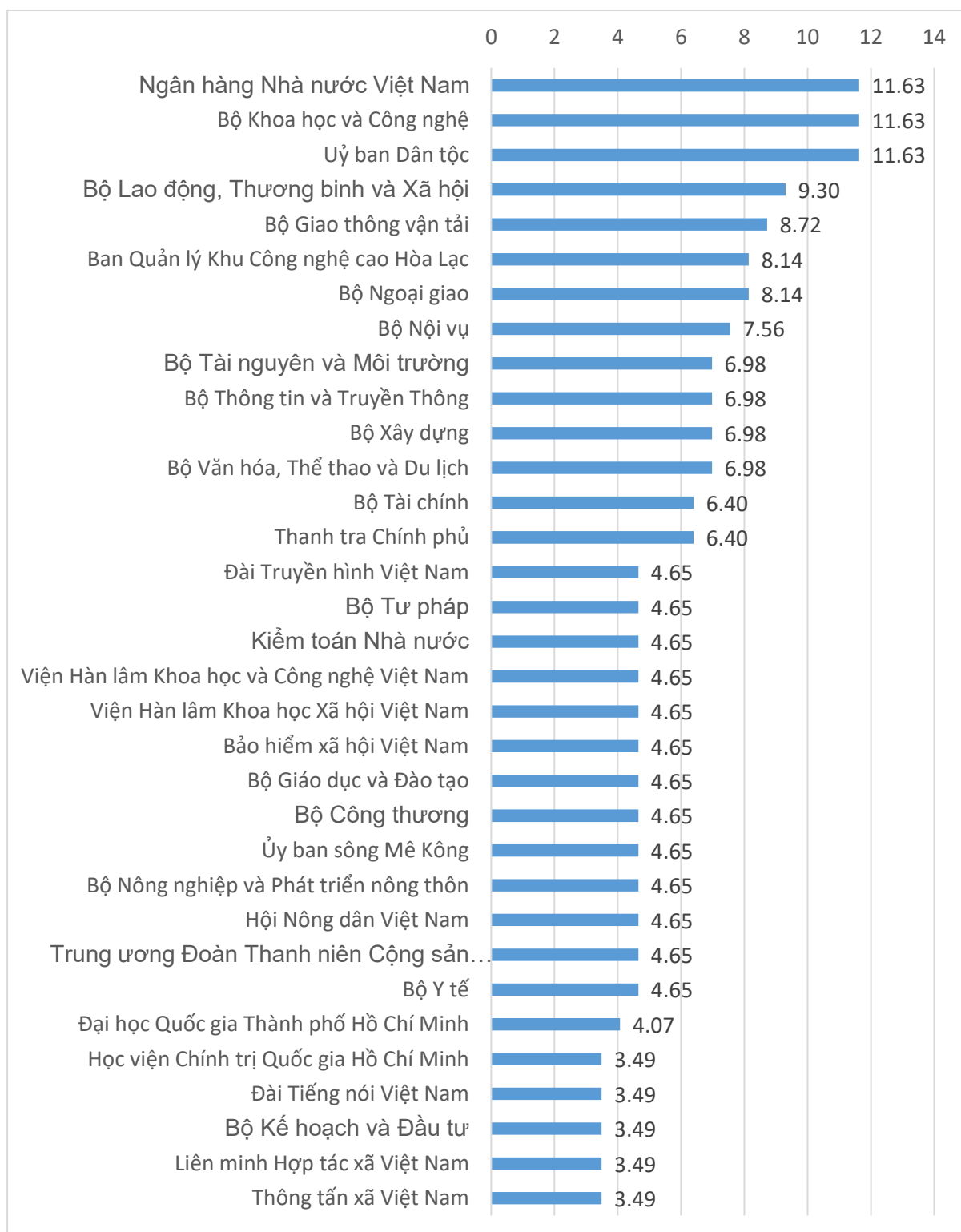
1.3. Tính thuận tiện

Tính thuận tiện được xem xét trên các khía cạnh Bộ, cơ quan Trung ương có cổng thông tin điện tử của đơn vị và có thư mục về công khai ngân sách⁶, thư mục có chứa tài liệu hoặc đường dẫn để tải tài liệu và tài liệu được công khai bằng các định dạng thân thiện dễ dàng cho việc tái sử dụng thông tin như định dạng word, excel mà không cần phải chuyển đổi bằng công cụ hoặc phần mềm khác.

Kết quả xếp hạng MOBI 2021 cho thấy có 33 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 75%), tăng 1 đơn vị so với MOBI 2020. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Dân tộc là những đơn vị công khai các tài liệu có định dạng thuận tiện nhất (file excel), dễ dàng trong việc tiếp cận và sử dụng tài liệu (xem Hình 4).

⁶ Tương tự như MOBI 2020, trong khảo sát MOBI 2021, chỉ cần đơn vị được khảo sát có thư mục công khai ngân sách đã được coi là có tính thuận tiện, dù thư mục có tài liệu hay không có tài liệu kèm theo.

Hình 4: Xếp hạng về tính thuận tiện trong MOBI 2021



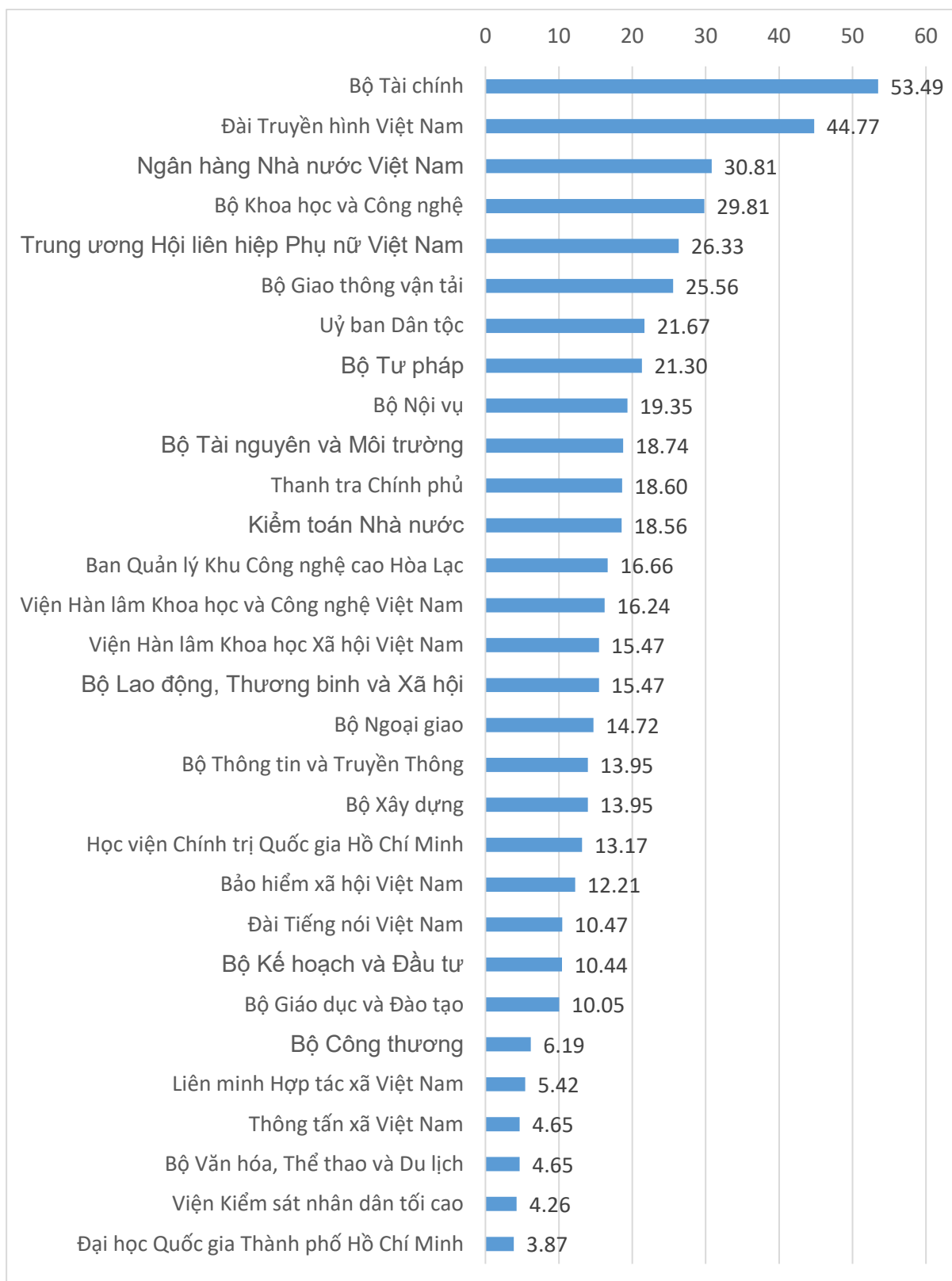
Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

1.4. Tính đầy đủ

Dựa trên quy định tại khoản 1, Điều 5 Luật Thống kê năm 2015, đặc biệt là nguyên tắc thống nhất trong tính toán và nguyên tắc có thể so sánh được giữa các năm, các tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI được coi là đầy đủ khi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Trong số 30 đơn vị có công khai ít nhất một trong sáu tài liệu ngân sách, Bộ Tài chính là đơn vị dẫn đầu về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách với 53,49 điểm quy đổi. Xếp ở vị trí thứ hai là Đài Truyền hình Việt Nam với 44,77 điểm quy đổi và ở vị trí thứ ba là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với 30,81 điểm quy đổi.

Có 14 đơn vị không có điểm về tính đầy đủ do không công khai bất kỳ một tài liệu ngân sách nào hoặc công khai sau ngày 31/03/2022 bao gồm: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước, Ban Quản lý Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Y tế, Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Ủy ban sông Mê Kông*. Những đơn vị này không có tên trong bảng xếp hạng về tính đầy đủ (Hình 5).

Hình 5: Xếp hạng về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách được công khai trong khảo sát MOBI 2021



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

1.5. Tính liên tục

MOBI 2021 là năm thứ hai khảo sát thực hiện chấm điểm tính liên tục của các tài liệu được công khai bao gồm Dự toán ngân sách đơn vị và Quyết toán ngân sách đơn vị. Đối với tài liệu Dự toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc đơn vị có công khai liên tục trong các năm 2020, 2021 và 2022. Đối với tài liệu Quyết toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc công khai các tài liệu Quyết toán năm 2018, 2019 và 2020.

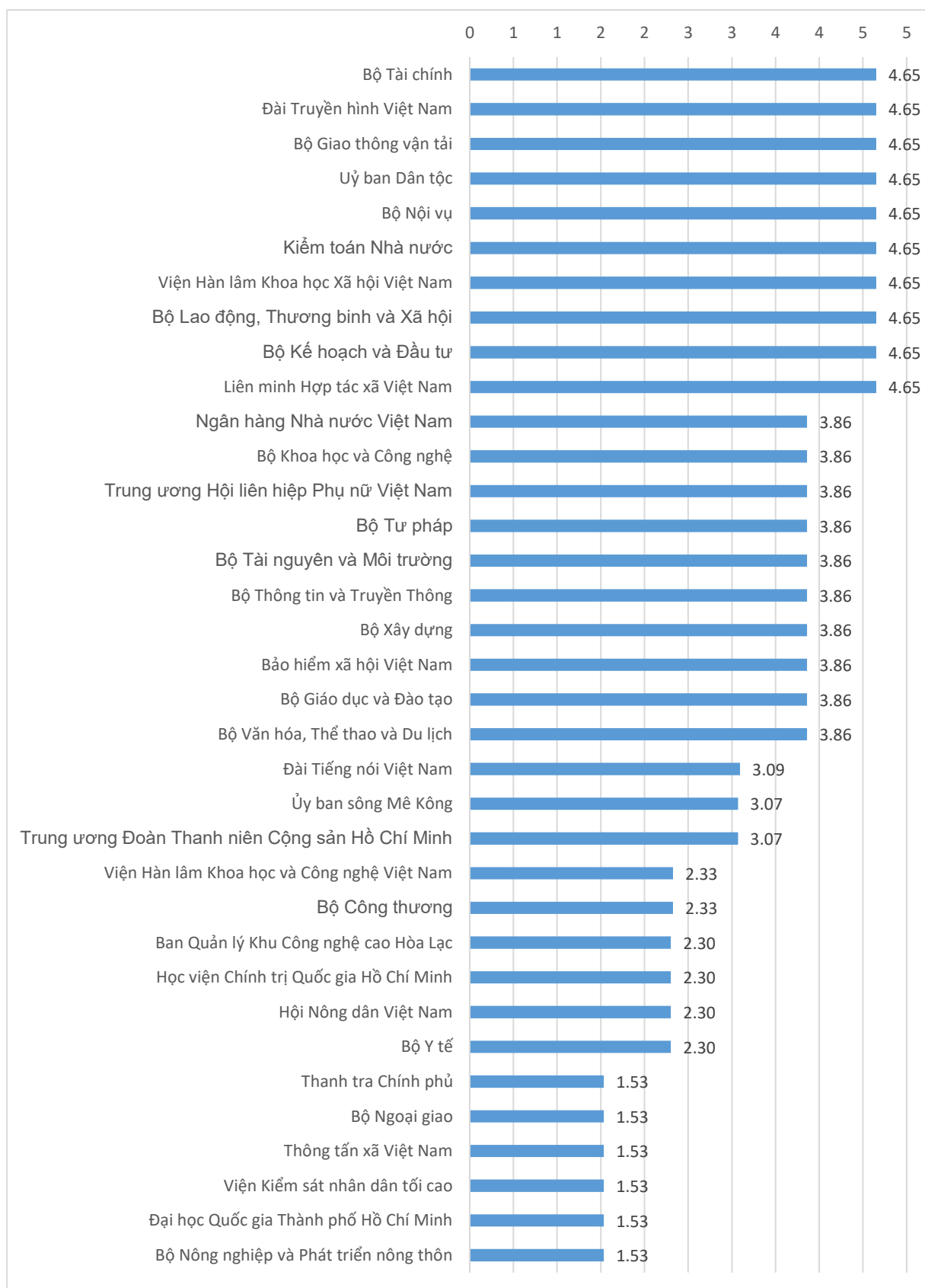
Kết quả khảo sát cho thấy có 10 đơn vị đạt điểm tối đa cho tính liên tục, tức công bố 3 năm liên tiếp đối với cả hai loại tài liệu. Cụ thể, có 18 đơn vị (40,91%) công bố tài liệu dự toán ngân sách đơn vị trong 3 năm liên tiếp, tăng 12 đơn vị so với MOBI 2020. Có 13 đơn vị (29,55%) công khai dự toán trong 2 năm, 4 đơn vị (9%) công khai dự toán trong 1 năm và có 9 đơn vị (20,45%) không công khai dự toán trong cả 3 năm. Đối với tài liệu quyết toán ngân sách đơn vị, có 15 đơn vị (34,1%) công bố tài liệu trong 3 năm liên tiếp, tăng 8 đơn vị so với MOBI 2020. Có 9 đơn vị (20,45%) công khai quyết toán trong 2 năm, 6 đơn vị (13,63%) công khai quyết toán trong 1 năm và có 14 đơn vị (31,8%) không công khai quyết toán trong cả 3 năm.

Bảng 4: Mức độ liên tục của các tài liệu ngân sách trong khảo sát MOBI 2021

Tài liệu	Công khai trong 3 năm liên tiếp	Công khai trong 2 năm	Công khai trong 1 năm	Không công khai trong cả 3 năm
Dự toán ngân sách đơn vị	18 (40,91%)	13 (29,55%)	4 (9%)	9 (20,45%)
Quyết toán ngân sách đơn vị	15 (34,1%)	9 (20,45%)	6 (13,63%)	14 (31,8%)

Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

Hình 6: Xếp hạng về tính liên tục của các tài liệu ngân sách trong MOBI 2021



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

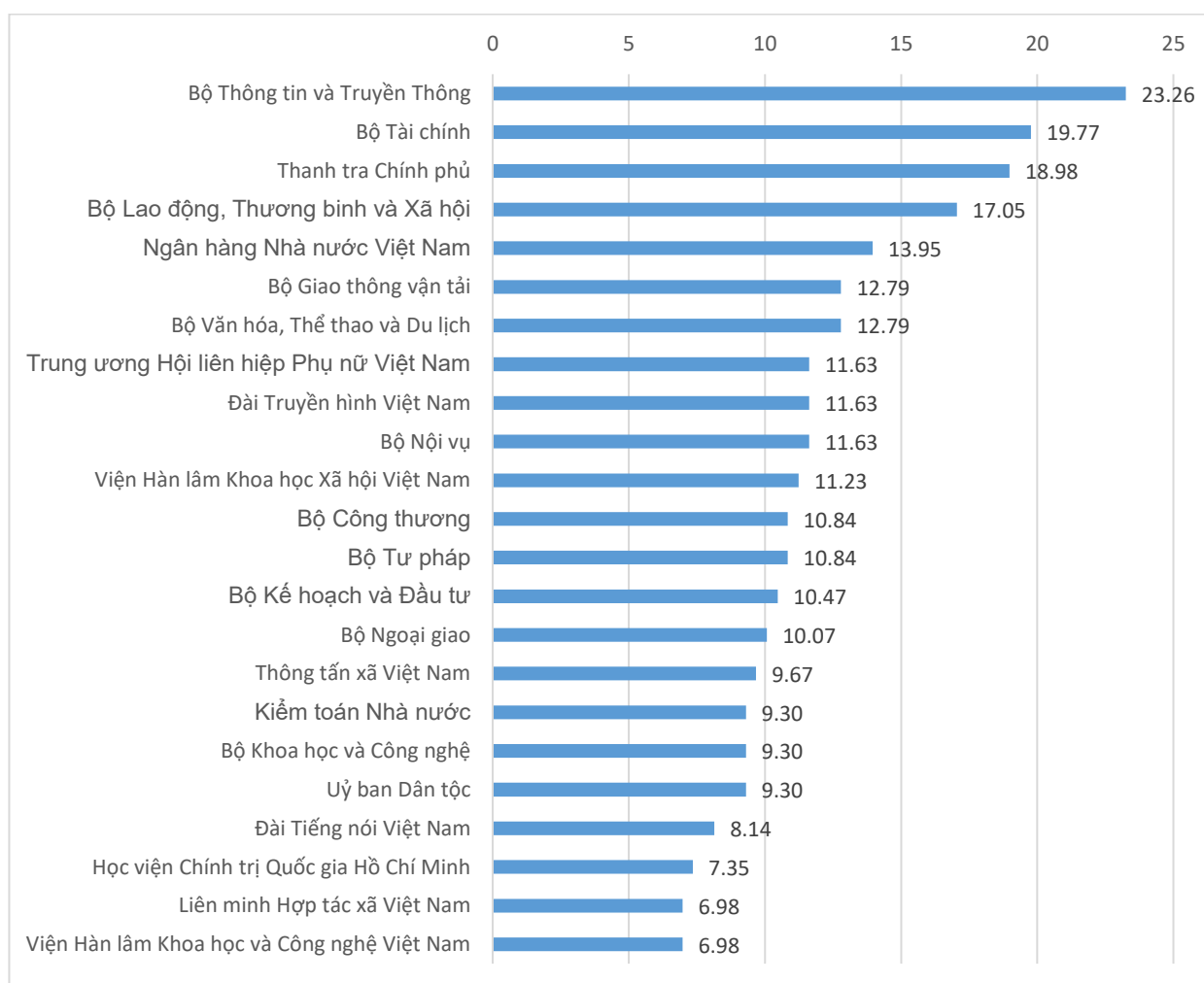
2. Mức độ công khai các tài liệu ngân sách

2.1. Dự toán ngân sách năm 2022

(i) Về mức độ công khai tài liệu ngân sách

Có 23 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2022, bao gồm 22 đơn vị dự toán và 01 đơn vị được NSNN hỗ trợ (Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam), chiếm tỉ lệ 52,27%. Bộ Thông tin và Truyền thông là đơn vị duy nhất đạt điểm tối đa về Dự toán NSNN năm 2022 với 23,26 điểm quy đổi. Xếp thứ hai là Bộ Tài chính với 19,77 điểm và ở vị trí thứ ba là Thanh tra Chính phủ với 18,98 điểm. Các đơn vị không có tên trong bảng xếp hạng là những đơn vị không công bố công khai Dự toán NSNN năm 2022 (xem Hình 7). Trong số 23 đơn vị có công khai tài liệu Dự toán, tất cả các đơn vị đều công khai kèm theo Quyết định công khai, nhưng chỉ có 7 đơn vị công khai kèm theo Báo cáo thuyết minh.

Hình 7: Xếp hạng về công khai Dự toán ngân sách năm 2022

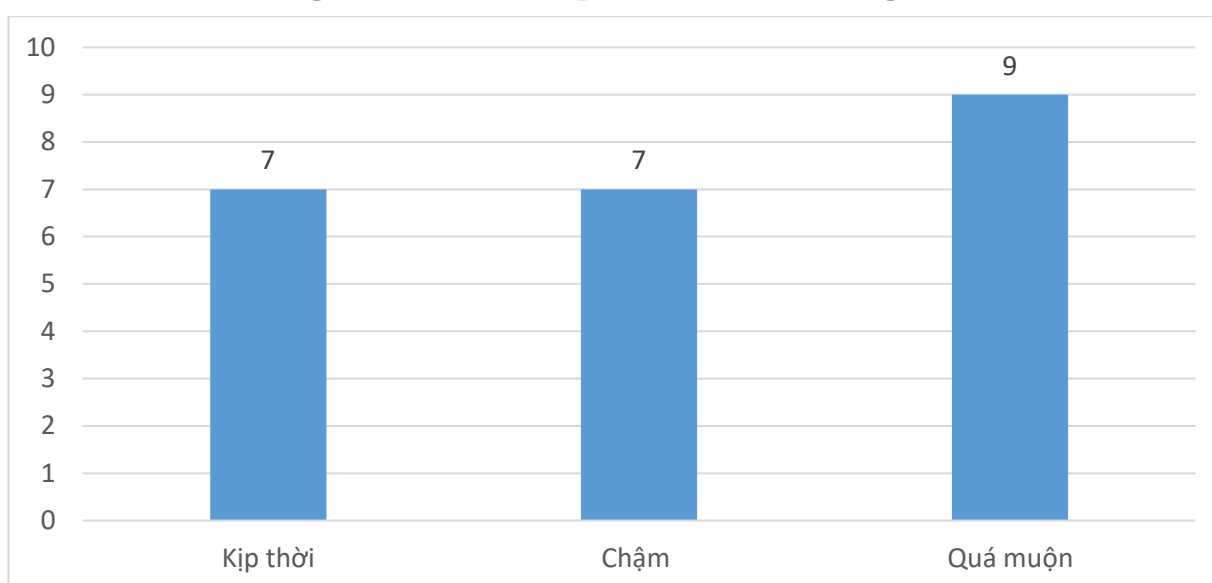


Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

(ii) Về thời điểm công khai

Trong số 23 đơn vị có công khai tài liệu về Dự toán Ngân sách năm 2022, có 7 đơn vị công khai đúng thời hạn quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2021, bao gồm Đài Truyền hình Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ và Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao. Có 7 đơn vị công khai chậm, trong khoảng từ ngày 15/1/2022 đến ngày 31/01/2022. Các đơn vị còn lại công khai muộn hơn sau thời điểm 31/1/2022 hoặc lưu hành nội bộ hoặc không công khai (xem Hình 8).

Hình 8: Số lượng đơn vị và tính kịp thời của Dự toán ngân sách năm 2022

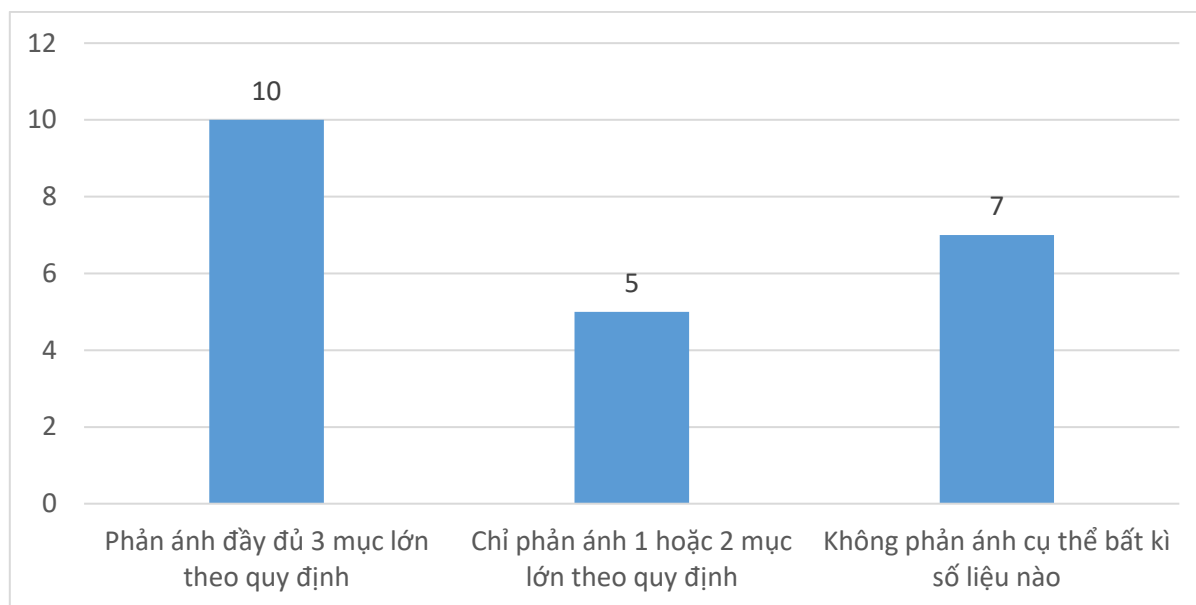


Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

Đối với nội dung liên quan đến các khoản thu tại Mục A Biểu 01 Thông tư 90/2018/TT-BTC, chỉ có 10 trên tổng số 23 đơn vị có công khai Dự toán ngân sách năm 2022 phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định (có 3 mục lớn). Có 5 đơn vị phản ánh nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định song không phải toàn bộ (không đủ 3 mục lớn). Các đơn vị còn lại không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về dự toán số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí (xem Hình 9). Đối với đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ, chỉ có Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là có phản ánh ít nhất một khoản thu khác của đơn vị.

Hình 9: Số lượng đơn vị và mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Dự toán ngân sách năm 2022



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

Đối với nội dung liên quan tới các khoản chi ngân sách, khảo sát MOBI 2021 chấm điểm đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong Mục B.I Biểu 01 hoặc Mục I Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong Mục B.II Biểu 01 hoặc Mục II Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC và (iii) chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong Mục B.III Biểu 01 hoặc Mục III Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC. Cụ thể như sau:

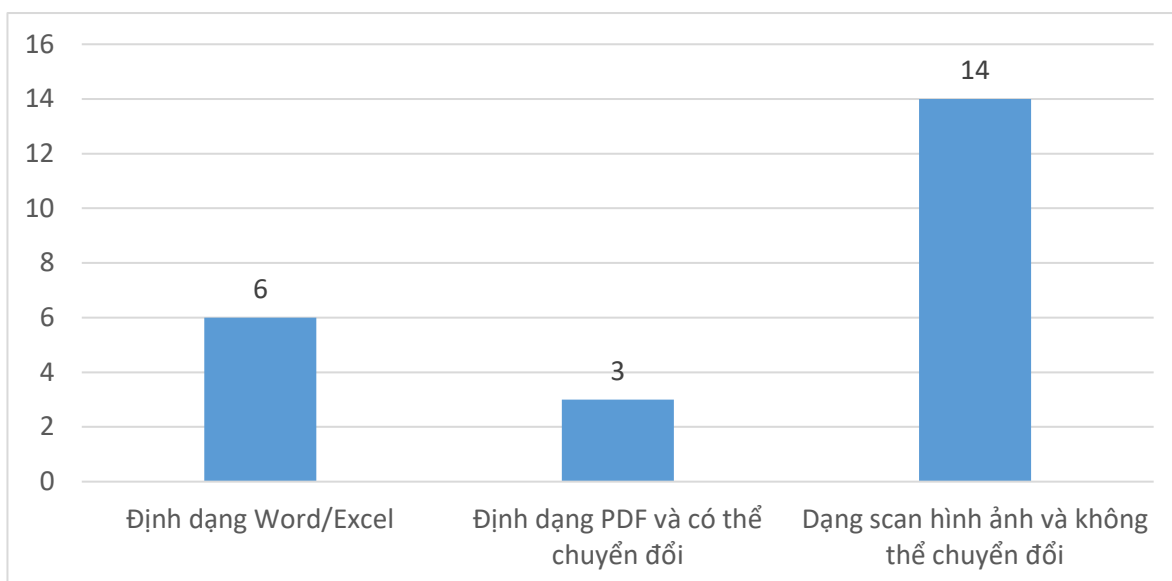
- Đối với dự toán chi ngân sách từ các nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: Chỉ có 3 trong số 27 đơn vị có công khai tài liệu này phản ánh đầy đủ và chi tiết theo quy định, gồm có: Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông và Thanh tra Chính phủ.

Kết quả nêu trên có sự cải thiện so với MOBI 2020 nhưng không đáng kể.

(iv) Về định dạng của tài liệu

Có 6 đơn vị công bố tài liệu có thể sử dụng được ngay (dưới định dạng word hoặc excel) gồm: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban Dân tộc (Hình 10), tăng 5 đơn vị so với MOBI 2020. Có 3 đơn vị công bố ở định dạng pdf nhưng có thể chuyển đổi sang word/excel và 14 đơn vị công khai dưới dạng scan hình ảnh và không thể chuyển đổi.

Hình 10: Số lượng đơn vị và định dạng của tài liệu Dự toán ngân sách năm 2022



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

2.2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021

(i) Về mức độ công khai tài liệu ngân sách

Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2021 vẫn là nhóm tài liệu được công khai ít nhất. Mặc dù số lượng đơn vị có công khai các tài liệu này tăng so với khảo sát MOBI các năm trước đây. Cụ thể, có 13 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 3 tháng đầu năm 2021 (tăng 3 đơn vị so với MOBI 2020), trong đó có 8 đơn vị công khai kèm báo cáo thuyết minh. Có 14 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm 2021 (tăng 6 đơn vị so với MOBI 2020), trong đó có 5 đơn vị công khai kèm báo cáo thuyết minh. Có 13 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 9 tháng đầu năm 2021 (tăng 5 đơn vị so với MOBI 2020), trong đó có 6 đơn vị công khai kèm báo cáo thuyết minh. Có 11 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 (tăng 5 đơn vị so với MOBI 2020) nhưng chỉ có 2 đơn vị công khai kèm báo cáo thuyết minh.

Có 8 đơn vị công khai đầy đủ cả 4 loại báo cáo tình hình thực hiện, tăng 3 đơn vị so với MOBI 2020, bao gồm: *Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hoà Lạc, Ủy ban dân tộc, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Kiểm toán Nhà nước.*

(ii) Về thời điểm công khai

Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 3 tháng đầu năm 2021, trong số 13 đơn vị có công bố, chỉ có 6 đơn vị công bố đúng thời hạn quy định. Báo cáo 6 tháng có 7 trong số 14 đơn vị có công khai công bố đúng thời hạn, báo cáo 9 tháng có 7 trong số 13 đơn vị có công khai công bố đúng thời hạn. Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021, trong số 11 đơn vị có công khai, không có bất kì đơn vị nào công bố đúng thời hạn quy định. Như vậy có thể thấy việc thực hiện công bố đúng hạn các tài liệu ngân sách còn nhiều bất cập, hầu hết vẫn công bố chậm, quá muộn hoặc không rõ ngày công khai trên cổng thông tin điện tử của các đơn vị.

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

MOBI 2021 tiếp tục chấm điểm về tính đầy đủ của các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2021 đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong Mục B.I Biểu 03 hoặc Mục I Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong Mục B.II Biểu 03 hoặc Mục II Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC và (iii) chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong Mục B.III Biểu 03 hoặc Mục I Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC. Cụ thể như sau:

- Đối với tình hình chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị: số lượng đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN theo quy định là tương đối thấp. Cụ thể đối với báo cáo 3 tháng chỉ có 4 đơn vị, báo cáo 6 tháng có 3 đơn vị, báo cáo 9 tháng có 4 đơn vị và báo cáo cả năm 2021 có 3 đơn vị phản ánh đầy đủ thông tin. Đài Truyền hình Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là hai đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết nhất các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị ở tất cả các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách.
- Đối với tình hình chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị: số lượng đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ nguồn vốn viện trợ theo quy định là rất thấp. Cụ thể đối với báo cáo 3 tháng chỉ có 3 đơn vị, báo cáo 6 tháng có 2 đơn vị, báo cáo 9 tháng có 4 đơn vị và báo cáo cả năm 2021 có 2 đơn vị phản ánh đầy đủ thông tin. Đài Truyền hình Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là hai đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết nhất các khoản chi từ nguồn viện trợ của đơn vị ở tất cả các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách.
- Đối với tình hình chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: số lượng đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ nguồn vay nợ bên ngoài theo quy định là rất thấp. Cụ thể đối với báo cáo 3 tháng chỉ có 2 đơn vị, báo cáo 6 tháng có 3 đơn vị, báo cáo 9 tháng có 4 đơn vị và báo cáo cả năm 2021 có 2 đơn vị phản ánh đầy đủ thông tin. Đài Truyền hình Việt Nam là đơn vị duy nhất phản ánh đầy

đủ và chi tiết nhất các khoản chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị ở tất cả các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách.

Trong số các đơn vị có công khai các báo cáo tình hình thực hiện, nội dung báo cáo đều có thông tin thể hiện so sánh với số liệu dự toán được duyệt của cả năm. Đối với việc so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước, báo cáo 3 tháng có 9/13 đơn vị có thông tin so sánh, báo cáo 6 tháng có 12/14 đơn vị, báo cáo 9 tháng có 11/13 đơn vị và báo cáo tình hình thực hiện cả năm 2021 có 9/11 đơn vị có thông tin so sánh.

Ngoài ra, nhóm nghiên cứu cũng tiến hành chấm điểm tính đầy đủ của các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2021 thông qua việc phản ánh đầy đủ toàn bộ các nội dung về số thu, chi, nộp ngân sách gồm phí, lệ phí theo quy định tại Mục A Biểu 03-TT90/2018/TT-BTC. Kết quả cho thấy đối với báo cáo tình hình thực hiện 3 tháng đầu năm 2021, có 5 đơn vị phản ánh đầy đủ theo quy định, báo cáo 6 tháng có 9 đơn vị, báo cáo 9 tháng có 7 đơn vị và báo cáo cả năm 2021 có 5 đơn vị phản ánh đầy đủ nội dung theo quy định. Nội dung này có sự cải thiện so với kết quả chấm MOBI 2020. Đối với sáu đơn vị được NSNN hỗ trợ, không có đơn vị nào phản ánh các nội dung thu khác từ hội phí và đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2021.

(iv) Về định dạng của tài liệu

Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 3 tháng của đơn vị, chỉ có 4 trong số 13 đơn vị có công khai tài liệu này công bố dưới dạng file excel thuận tiện cho việc tiếp cận và sử dụng. Báo cáo 6 tháng cũng có 4 trong số 14 đơn vị có công khai công bố dưới định dạng excel. Báo cáo 9 tháng có 5 trong số 13 đơn vị có công khai công bố dưới định dạng excel. Báo cáo tình hình thực hiện cả năm 2021 có 4 trong số 11 đơn vị có công khai công bố dưới định dạng excel. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Dân tộc là ba đơn vị công khai tất cả các tài liệu báo cáo tình hình thực hiện dưới dạng excel, thuận tiện cho việc sử dụng.

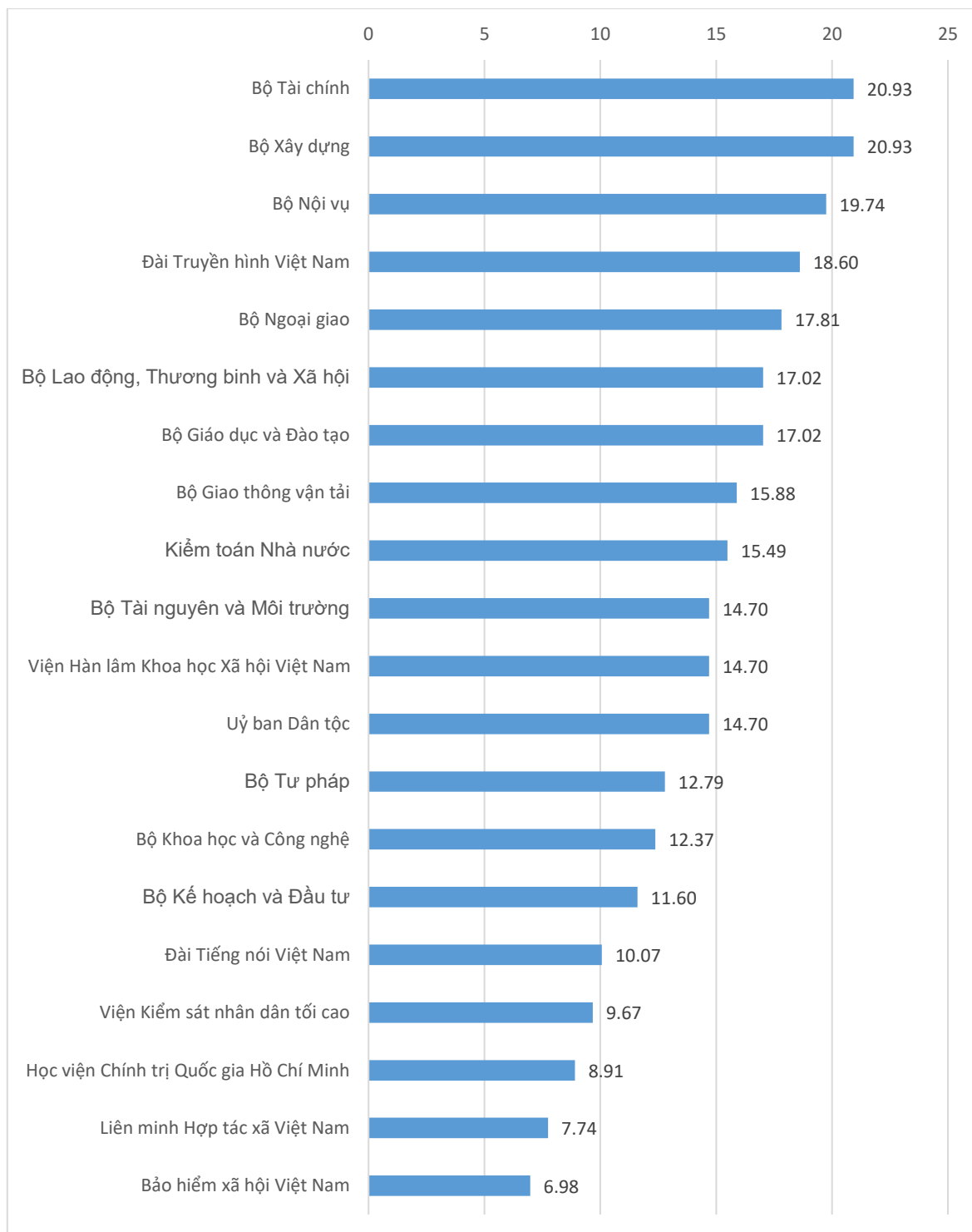
2.3. Quyết toán ngân sách năm 2020

(i) Về mức độ công khai tài liệu ngân sách

Có 20 đơn vị công bố thông tin về Quyết toán ngân sách năm 2020, chiếm tỉ lệ 45,45% trong tổng số 44 đơn vị. Con số này tăng 4 đơn vị so với kết quả khảo sát MOBI 2020 về việc công khai Quyết toán 2019. Không có đơn vị nào trong số 6 đơn vị được NSNN hỗ trợ công khai quyết toán ngân sách năm 2020.

Điểm số quy đổi tối đa (theo thang điểm 100) đối với Quyết toán NSNN năm 2020 là 25,58 điểm. Không có đơn vị nào đạt điểm tối đa. Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng là hai đơn vị dẫn đầu với 20,93 điểm. Các đơn vị không có tên trong bảng xếp hạng là những đơn vị không công bố công khai Quyết toán NSNN năm 2020 (xem Hình 11).

Hình 11: Xếp hạng về công khai Quyết toán ngân sách 2020

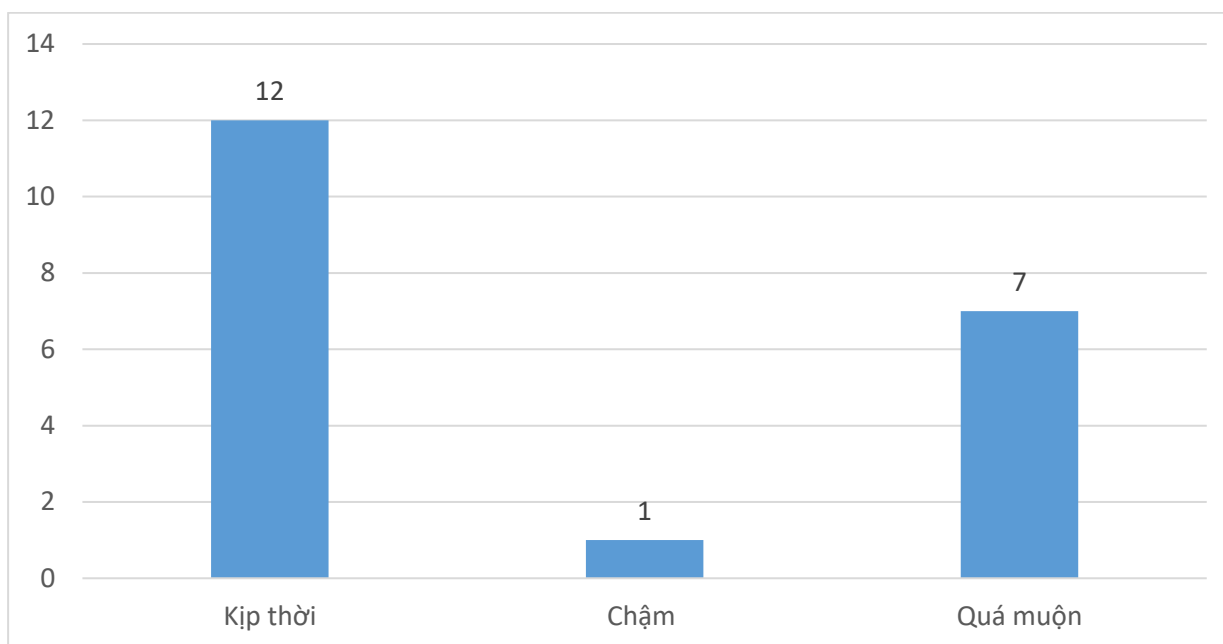


Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

(ii) Về thời điểm công khai

Đối với tài liệu Quyết toán năm 2020 đã có 12 trong tổng số 20 đơn vị có công khai công bố đúng thời hạn theo quy định. Ngoài ra, còn có 1 đơn vị công khai chậm hơn 15 ngày và 7 đơn vị công khai chậm hơn 30 ngày theo quy định⁷ (xem Hình 12).

Hình 12: Số lượng đơn vị và tính kịp thời của Quyết toán ngân sách năm 2020



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

MOBI 2021 chấm điểm đầy đủ của tài liệu Quyết toán ngân sách đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong Mục B.I Biểu 04 hoặc Mục I Biểu 08, Thông tư 90/2018/TT-BTC; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong Mục B.II Biểu 04 hoặc Mục II Biểu 08, Thông tư 90/2018/TT-BTC và (iii) chi nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong Mục B.III Biểu 04 hoặc Mục III Biểu 08, Thông tư 90/2018/TT-BTC. Cụ thể như sau:

- Đối với quyết toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị: chỉ có 6 trong số 20 đơn vị có công khai tài liệu phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định.
- Đối với quyết toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị: chỉ có 2 trong số 20 đơn vị có công khai tài liệu phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn viện trợ theo quy định.

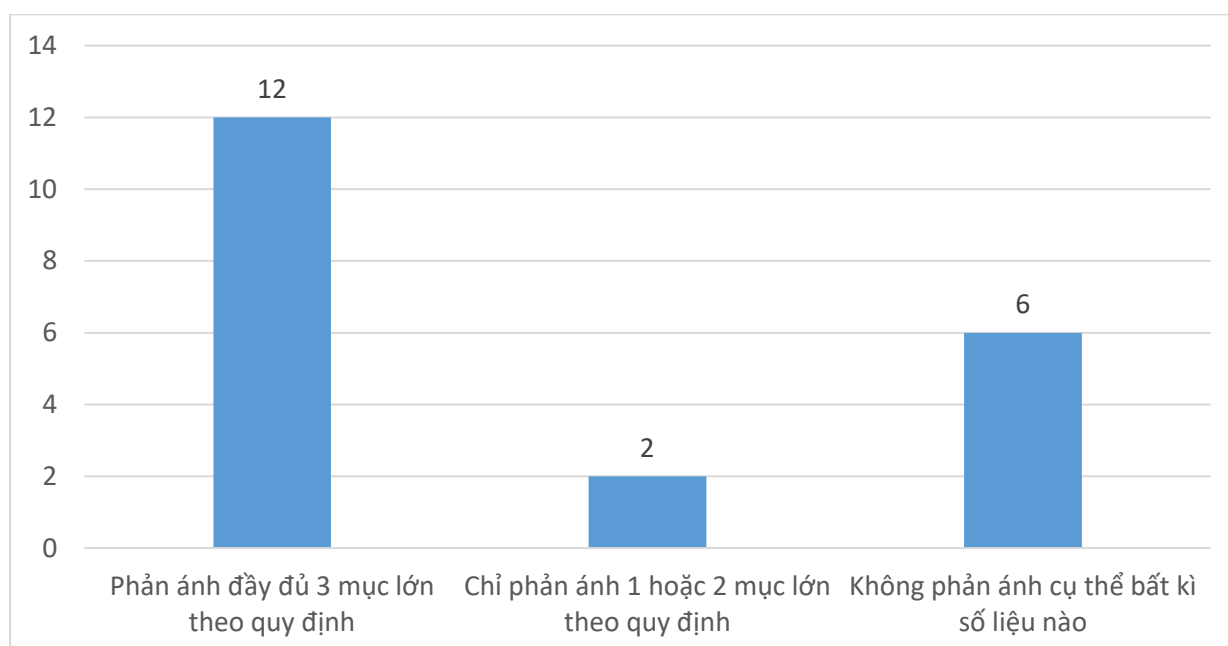
⁷ Thời điểm được tính kể từ ngày ký quyết định công khai và trước thời điểm 31/03/2022.

- Đối với khoản chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: chỉ có 6 trong số 20 đơn vị có công khai tài liệu phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn vay nợ theo quy định.

Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng là hai đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết nhất các khoản mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ cả ba nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ và nguồn vốn vay bên ngoài của đơn vị.

Trong số 20 đơn vị có công khai quyết toán ngân sách năm 2020, có 15 đơn vị phản ánh chi tiết số liệu quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc. Ngoài ra, cũng có 16 đơn vị có thông tin so sánh giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt. Nhóm nghiên cứu cũng tiến hành chấm điểm đầy đủ của Báo cáo Quyết toán 2020 thông qua việc phản ánh đầy đủ các nội dung thu theo quy định tại Mục A Biểu 04- TT 90/2018/TT – BTC. Kết quả cho thấy, có 12 đơn vị phản ánh đầy đủ các nội dung thu theo quy định, tăng 4 đơn vị so với khảo sát MOBI 2020 cho quyết toán năm 2019.

Hình 13: Số lượng đơn vị và mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Quyết toán ngân sách 2020



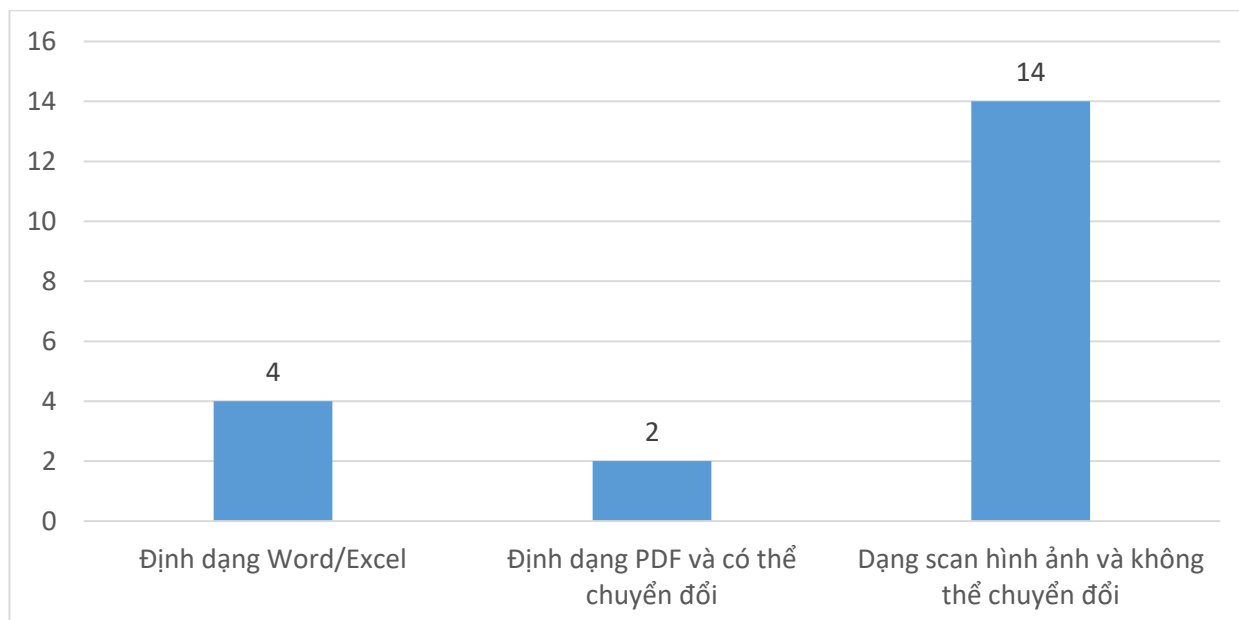
Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

(iv) Về định dạng của tài liệu

Trong số 20 đơn vị có công khai Quyết toán ngân sách năm 2020, chỉ có 4 đơn vị công bố tài liệu dưới định dạng excel đó là Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Ngoại giao, Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Xây dựng. Ngoài ra, còn có 2 đơn vị công bố tài

liệu dưới định dạng PDF nhưng dễ dàng chuyển đổi để sử dụng gồm: Bộ Giao thông Vận tải và Bộ Nội vụ. Có tới 14 đơn vị công bố tài liệu dưới dạng file ảnh/scan, khó khăn trong việc chuyển đổi để sử dụng.

Hình 14: Số lượng đơn vị và định dạng của Quyết toán ngân sách năm 2020



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

II. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA TỪNG BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2020

1. Bộ Tài chính

2. Đài Truyền hình Việt Nam

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

4. Bộ Khoa học và Công nghệ

5. Bộ Giao thông Vận tải

6. Ủy ban Dân tộc

7. Bộ Tư pháp

8. Kiểm toán Nhà nước

9. Bộ Nội vụ

10. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

11. Bộ Tài nguyên và Môi trường

12. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

13. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc

14. Thanh tra Chính phủ

15. Bộ Ngoại giao

16. Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

17. Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

18. Bộ Thông tin và Truyền thông

19. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

20. Bảo hiểm xã hội Việt Nam

21. Bộ Xây dựng

22. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

23. Bộ Giáo dục và Đào tạo

24. Đài Tiếng nói Việt Nam

25. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

26. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

27. Bộ Công thương

28. Tòa án Nhân dân tối cao

29. Thông tấn xã Việt Nam

30. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

31. Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao

32. Ủy ban sông Mê Kông

33. Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

34. Hội Nông dân Việt Nam

35. Bộ Y tế

36. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

37. Các đơn vị không có điểm MOBI 2021

Có 9 Bộ, cơ quan Trung ương không có tên trong bảng xếp hạng MOBI 2021, đồng nghĩa với việc các cơ quan này không có thư mục công khai ngân sách và không công khai các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát. Điểm số MOBI 2021 dành cho các đơn vị này là 0 điểm. Bao gồm: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Quản lý Làng Văn hoá – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt*

Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Chủ tịch nước và Văn phòng Thủ tướng Chính phủ.

III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

MOBI 2021 là năm thứ 4 thực hiện khảo sát mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương dựa trên quy định của Luật NSNN năm 2015, Thông tư 61/2017/TT-BTC, Thông tư 90/2018/TT-BTC, Luật Tiếp cận thông tin. Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương đã có sự cải thiện so với MOBI 2020. Mặc dù vậy, vẫn còn nhiều đơn vị chưa công khai và công khai đầy đủ, thể hiện các đơn vị vẫn chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật NSNN năm 2015, Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC. Điểm số trung bình MOBI 2021 là 30,9 điểm⁸, tăng 9,26 điểm so với MOBI 2020.

Về tính sẵn có của các tài liệu ngân sách, kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương công khai chưa đầy đủ các tài liệu ngân sách theo quy định. Có 30 cơ quan, tổ chức trên tổng số 44 cơ quan trong kỳ khảo sát MOBI 2021 công khai ít nhất 1 tài liệu ngân sách (chiếm 68,2%), tăng 4 đơn vị so với kỳ khảo sát 2020. Tuy nhiên, vẫn còn có 14 Bộ, cơ quan Trung ương không công khai bất kỳ một tài liệu nào tại thời điểm khảo sát (tương đương với 31,8%).

Về tính kịp thời của các tài liệu ngân sách, kết quả kỳ khảo sát MOBI 2021 cho thấy tính kịp thời trong việc công khai các tài liệu ngân sách có sự cải thiện nhẹ nhưng không đáng kể. Nhìn chung, các Bộ, cơ quan Trung ương chưa công khai kịp thời các tài liệu ngân sách theo quy định. Trong số 23 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2022, chỉ có 7 đơn vị công bố đúng thời hạn. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2020, có 12 trên tổng số 20 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn. Các tài liệu còn lại gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021 chỉ được công khai đúng hạn bởi lần lượt 6, 7 và 7 đơn vị. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021.

Về tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách, kết quả xếp hạng MOBI 2021 cho thấy có 33 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 75%), tăng 1 đơn vị so với MOBI 2020. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Dân tộc là những đơn vị công khai các tài liệu có định dạng thuận tiện nhất (file excel), dễ dàng trong việc tiếp cận và sử dụng tài liệu.

⁸ Điểm trung bình của 36 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2021.

Về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách, kết quả khảo sát cho thấy, các tài liệu được công khai bởi các Bộ, cơ quan Trung ương thường thiếu báo cáo thuyết minh hoặc không đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Trong số 30 đơn vị có công khai ít nhất một trong sáu tài liệu ngân sách, Bộ Tài chính, Đài Truyền hình Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là những đơn vị dẫn đầu về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách. Trong đó, Bộ Tài chính đứng đầu với 53,49 điểm quy đổi về tính đầy đủ.

Về tính liên tục của các tài liệu ngân sách, tính liên tục được chấm dựa trên việc đơn vị có công khai liên tục trong các năm 2020, 2021 và 2022. Đối với tài liệu Quyết toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc công khai các tài liệu Quyết toán năm 2018, 2019 và 2020. Kết quả khảo sát cho thấy có 18 đơn vị (40,91%) công bố tài liệu dự toán ngân sách đơn vị trong 3 năm liên tiếp, tăng 12 đơn vị so với MOBI 2020. Đối với tài liệu quyết toán ngân sách đơn vị, có 15 đơn vị (34,1%) công bố tài liệu trong 3 năm liên tiếp, tăng 8 đơn vị so với MOBI 2020.

Mặc dù trong báo cáo MOBI 2020, nhóm nghiên cứu đã đưa ra rất nhiều các khuyến nghị để có thể cải thiện tình hình công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương. Tuy nhiên vẫn chưa có sự cải thiện rõ rệt từ phía các cơ quan chức năng. Do đó, từ kết quả khảo sát MOBI 2021 và hạn chế còn tồn tại, nhóm nghiên cứu tiếp tục đưa các khuyến nghị sau đây:

Khuyến nghị đối với Bộ, cơ quan Trung ương

Các Bộ, cơ quan Trung ương cần thực hiện đúng quy định của pháp luật về công khai tài liệu về ngân sách. Cụ thể, các đơn vị cần đảm bảo mức độ sẵn có, kịp thời, thuận tiện, đầy đủ của các tài liệu ngân sách bằng các biện pháp sau:

Thứ nhất, công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách trong chuyên mục công khai ngân sách trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ hai, các tài liệu ngân sách cần công khai đầy đủ nội dung, tối thiểu theo đúng bảng biểu như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ ba, các tài liệu ngân sách có số liệu sử dụng định dạng thân thiện với người sử dụng (như word, excel v.v...).

Thứ tư, các tài liệu ngân sách được công khai kèm theo quyết định công bố công khai thông tin của cơ quan có thẩm quyền (ví dụ: Quyết định/ Nghị quyết phê duyệt, ban hành tài liệu, các bảng biểu phụ lục kèm theo).

Khuyến nghị đối với Bộ Tài chính

Thứ nhất, Bộ Tài chính cần có hướng dẫn cụ thể hơn về thời hạn công khai một số loại tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương như Dự toán NSNN, Quyết toán NSNN và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm theo quy định của Luật NSNN năm 2015. Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 3, Điều 19, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, thông tin công khai phải được lưu trữ và số hoá trong một thời hạn thích hợp và tài liệu cần được công khai cho người dân có thể tiếp cận. Do đó, Bộ Tài chính cần quy định rõ về “thời hạn thích hợp” áp dụng cho các tài liệu ngân sách.

Thứ hai, Bộ Tài chính cần tiếp tục rà soát và điều chỉnh lại hướng dẫn về các thông tin và định dạng tài liệu cần công khai tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Có hướng dẫn cụ thể với từng loại đơn vị dự toán, nhất là các Bộ, cơ quan Trung ương. Ngoài ra, cũng cần có hướng dẫn để các đơn vị đặc thù như Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng phát triển, Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện công khai ngân sách theo quy định pháp luật. Cần xem xét rà soát điều chỉnh lại hệ thống bảng biểu, tiêu chí được công khai để đảm bảo cho các đơn vị sử dụng ngân sách có thể thuận lợi trong việc tổng hợp số liệu công khai ngân sách nhà nước.

Thứ ba, Bộ Tài chính cần chủ động truyền thông rõ ràng về việc công khai các tài liệu thông tin về ngân sách và quá trình xây dựng ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương để người dân có thể theo dõi thông tin và tham gia trong quá trình ngân sách. Điều này sẽ góp phần cải thiện hiệu quả phân bổ và sử dụng ngân sách cấp Trung ương.

Thứ tư, Bộ Tài chính cần phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngay hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách cho các chương trình dự án đầu tư xây dựng cơ bản như quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 1 của Thông tư 61/2017/TT-BTC để các Bộ, cơ quan Trung ương công khai kịp thời các thông tin này.

Thứ năm, Bộ Tài chính sử dụng kết quả MOBI 2020 để thúc đẩy các Bộ, Cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách như kinh nghiệm của Bộ trong quá trình sử dụng kết quả POBI để thúc đẩy các tỉnh, thành phố công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước 2015.

Khuyến nghị đối với Quốc hội

Thứ nhất, Quốc hội cần nhắc nhở bổ sung nội dung giám sát tình hình thực hiện công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào chương trình hoạt động giám sát hàng

năm của Ủy ban TCNS của Quốc hội, bao gồm cả giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề.

Thứ hai, Quốc hội cần xem xét hoạt động công khai NSNN của các Bộ, cơ quan Trung ương như một trong những tiêu chí đánh giá hoạt động của Bộ, cơ quan Trung ương. Mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương là một trong những tiêu chí để phân bổ ngân sách.

Thứ ba, Luật NSNN năm 2015 chưa quy định chế tài xử lý khi các đơn vị sử dụng ngân sách không thực hiện công khai ngân sách như quy định tại Điều 15 của Luật. Do vậy, Quốc hội cần xem xét bổ sung chế tài xử lý các vi phạm về thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật.

Khuyến nghị đối với Kiểm toán Nhà nước

Kiểm toán việc tuân thủ các quy định hiện hành về công khai, minh bạch ngân sách của các đơn vị được kiểm toán là nội dung nhiệm vụ Kiểm toán Nhà nước theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 32 của Luật Kiểm toán Nhà nước và Chuẩn mực Kiểm toán Nhà nước số 400 (CMKTNN 400) về các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ. Do vậy, khuyến nghị Kiểm toán Nhà nước đưa nội dung công khai minh bạch về tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào nội dung kiểm toán tuân thủ.

Khuyến nghị đối với Chính phủ

Chính phủ cần thúc đẩy các Bộ, cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật và ban hành chế tài xử lý các đơn vị không thực hiện công khai NSNN. Chính phủ cần áp dụng biện pháp đánh giá tình hình thi hành pháp luật về công khai ngân sách và báo cáo với Quốc hội, Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước theo quy định pháp luật.

PHẦN III. PHỤ LỤC

I. TIÊU CHÍ KHẢO SÁT MOBI 2021

Khảo sát MOBI 2021 là khảo sát dựa trên minh chứng, tập trung vào mức độ công khai, minh bạch của các Bộ, cơ quan Trung ương về các tiêu chí (i) tính sẵn có; (ii) tính đầy đủ; (iii) tính kịp thời và (iv) tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách. Cụ thể như sau:

Tính sẵn có của tài liệu ngân sách cần đạt được hai điều kiện chính: (i) tài liệu được công bố trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương, bao gồm đơn vị dự toán và đơn vị được NSNN hỗ trợ; (ii) tài liệu là miễn phí, đảm bảo việc tiếp cận tài liệu của công chúng mà không có phân biệt về đối tượng.

Tính đầy đủ trong khảo sát được xác định dựa trên các thông tin công khai bao gồm báo cáo thuyết minh, quyết định công khai, số lượng các bảng biểu và nội dung của các bảng biểu theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC đối với từng loại tài liệu ngân sách.

Dựa trên quy định tại Khoản 1, Điều 5 của Luật Thống kê năm 2015, đặc biệt là nguyên tắc thống nhất trong tính toán và nguyên tắc có thể so sánh được giữa các năm thì các tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI được coi là đầy đủ khi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Các Bộ, cơ quan Trung ương phải công khai đầy đủ các biểu mẫu và nội dung của các biểu mẫu, bao gồm cả các nội dung không được giao dự toán hoặc không có trong dự toán của đơn vị. Nếu thiếu bất kỳ bảng biểu hoặc nội dung nào theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC thì đều được coi là chưa đầy đủ và không được tính đáp án “a” trong các câu hỏi về tính đầy đủ. Trong trường hợp đơn vị không phát sinh, hoặc không được giao dự toán thì ghi số liệu bằng “0”.

Tính kịp thời (thời điểm công khai): Tính kịp thời được xác định thông qua ngày công khai hoặc ngày đăng các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của Bộ, cơ quan Trung ương (bao gồm đơn vị dự toán và đơn vị được NSNN hỗ trợ). Các tài liệu được coi là công khai kịp thời khi các tài liệu công khai đúng hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC.

Khảo sát MOBI không có đầy đủ thông tin để xác định chính xác thời điểm đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao dự toán và phê duyệt quyết toán, hoặc thời điểm các đơn vị gửi báo cáo tình hình thực hiện dự toán cho đơn vị cấp trên theo hướng dẫn của Khoản 3, Điều 6 Thông tư 61/2017/TT-BTC. Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất, không phân biệt, khảo sát MOBI lấy ngày 31/12 hàng năm là thời điểm chậm nhất các đơn vị dự toán cấp trên, cấp có thẩm quyền phải giao dự toán ngân sách và phê duyệt quyết toán ngân sách cho các đơn vị cấp dưới; là ngày cuối cùng mà các đơn vị dự toán phải gửi báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm cho đơn vị

dự toán cấp trên. Đối với tài liệu Quyết toán NSNN năm 2020 của các đơn vị, thời điểm công khai được tính kể từ ngày ký quyết định công khai tài liệu nhưng không muộn hơn 31/03/2022. Các tài liệu quyết toán được công bố sau ngày 31/03/2022 được tính là không công khai trong kết quả MOBI 2021.

Tính thuận tiện: Tính thuận tiện được xem xét trên các khía cạnh bao gồm công thông tin điện tử của đơn vị có thư mục về công khai ngân sách hay không, thư mục có chứa tài liệu hoặc đường dẫn để tải tài liệu hay không và xem xét thêm khía cạnh về định dạng của tài liệu được công khai có thể sử dụng được hay không hay phải chuyển đổi bằng công cụ hoặc phần mềm khác. Tài liệu công khai được coi là thuận tiện khi cho phép người sử dụng/người đọc có thể dễ dàng tái sử dụng các thông tin cho công việc của họ. Cụ thể, tài liệu có định dạng word/excel được coi là thuận tiện nhất đối với người sử dụng. Định dạng tài liệu ở dạng PDF hoặc scan/ảnh được coi là không thuận tiện cho người sử dụng.

Tính liên tục: Tính liên tục, thường xuyên trong việc công bố các tài liệu ngân sách được xác định dựa trên việc công khai đầy đủ Dự toán thu chi ngân sách đơn vị, báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị trong 3 năm gần nhất.

II. CÂU HỎI VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM

Chỉ số MOBI 2020 dựa trên 63 câu hỏi có tính điểm, trong đó có 43 câu hỏi về tính đầy đủ, 6 câu hỏi về tính sẵn có, 6 câu hỏi về tính kịp thời và 8 câu hỏi về tính thuận tiện.

Thống kê câu hỏi tính điểm MOBI 2020 phân theo tiêu chí:

Tiêu chí chấm điểm	Số câu hỏi	Câu hỏi
Tính thuận tiện	8	(A) 1.1, 1.2 (B) 1.3, 2.2, 3.2, 4.2, 5.2, 6.3
Tính sẵn có	6	(B) 1.1, 3.1, 3.1, 4.1, 5.1, 6.1
Tính kịp thời	6	(B) 1.5, 3.4, 3.4, 4.4, 5.4, 6.5
Tính đầy đủ	41	(B) 1.4, 1.6, 1.7, 1.8, 1.9, 1.10 hoặc 1.11, 2.3, 2.5, 2.6, 2.7, 2.8, 2.9, 2.10 hoặc 2.11, 3.3, 3.5, 3.6, 3.7, 3.8, 3.9, 3.10 hoặc 3.11, 4.3, 4.5, 4.6, 4.7, 4.8, 4.9, 4.10 hoặc 4.11, 5.3, 5.5, 5.6, 5.7, 5.8, 5.9, 5.10 hoặc 5.11, 6.4, 6.6, 6.7, 6.8, 6.9, 6.10, 6.11 hoặc 6.12

Tính liên tục	2	(B) 1.2, 6.2
TỔNG	63	
*Lưu ý	Câu hỏi I.10, II.10, III.10, IV.10, V.10 và VI.11 dành cho đơn vị dự toán NS cấp I/đơn vị dự toán NS cấp trên	
	Câu hỏi I.11, II.11, III.11, IV.11, V.11 và VI.12 dành cho đơn vị/tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.	

Số điểm tối đa cho mỗi câu hỏi là 100 điểm, cách tính điểm cho từng câu hỏi như sau:

- 1) Các câu hỏi chỉ có hai đáp án:
 - Nếu chọn đáp án (a): 100 điểm
 - Nếu chọn đáp án (b): Không có điểm
- 2) Các câu hỏi có ba đáp án:
 - Chọn đáp án (a): 100 điểm
 - Chọn đáp án (b): 50 điểm
 - Chọn đáp án (c): Không có điểm
- 3) Các câu hỏi có bốn phương án trả lời:
 - Chọn đáp án (a): 100 điểm
 - Chọn đáp án (b): 67 điểm
 - Chọn đáp án (c): 33 điểm
 - Chọn đáp án (d): Không có điểm

Theo chu trình ngân sách, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021 chỉ được coi là 1 loại tài liệu ngân sách. Vì vậy, để đảm bảo công bằng khi tính điểm, số điểm của các câu hỏi MOBI 2021 cho Báo cáo 4 loại tài liệu này sẽ được tính bằng 50% tổng số điểm của từng câu hỏi.

Tổng điểm tối đa của MOBI 2021 là 4300 điểm. Để thuận tiện cho việc so sánh kết quả và xếp thứ hạng giữa các đơn vị, nhóm nghiên cứu áp dụng quy tắc tam suất, quy tổng điểm MOBI về thang điểm 100. Xếp hạng MOBI dựa trên các điểm số sau khi đã quy đổi. Với hệ thống điểm quy đổi dùng cho xếp hạng, mức độ công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương xếp theo thang điểm 100 bao gồm bốn mức. Mức A: Từ 75 – 100 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **ĐẦY ĐỦ**. Mức B: Từ 50 – dưới 75 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **TƯƠNG ĐỐI**. Mức C: Từ 25 – dưới 50 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ**. Mức D: Từ 0 – dưới 25 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **ÍT**.

III. PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành rà soát 6 loại tài liệu ngân sách được công bố trên cổng thông tin điện tử của 44 Bộ, cơ quan Trung ương (trong đó có 38 đơn vị dự toán và 6 tổ chức được NSNN hỗ trợ). Phương pháp thu thập dữ liệu, khảo sát MOBI 2021 đã được thực hiện qua 3 vòng khảo sát như sau:

Vòng thứ nhất: Nhóm các đánh giá viên làm việc theo nhóm 2 người, tiến hành khảo sát độc lập MOBI cho từng Bộ, cơ quan Trung ương đưa ra các minh chứng. Sau đó, kết quả khảo sát vòng 1 được so sánh, đối chiếu, kiểm tra lại kết quả. Kết quả khảo sát cuối cùng được thống nhất giữa 2 đánh giá viên và được gửi tới cho nghiên cứu viên cao cấp.

Thứ tự ưu tiên trong tìm kiếm các tài liệu ngân sách được công khai trong khảo sát MOBI 2021 như sau (i) Tìm kiếm trong chuyên mục công khai ngân sách trên trang thông tin/cổng thông tin điện tử của các đơn vị. Nếu trang thông tin/cổng thông tin điện tử của đơn vị không có chuyên mục công khai ngân sách thì chuyển qua (ii) sử dụng công cụ tìm kiếm trong chuyên mục văn bản quản lý, điều hành trên trang thông tin/cổng thông tin điện tử của đơn vị. Nếu không tìm thấy tài liệu thì chuyển qua (iii) sử dụng công cụ google search để tìm kiếm.

Vòng thứ hai: Nhóm nghiên cứu viên cao cấp sẽ thực hiện kiểm tra, thẩm định lại kết quả khảo sát MOBI vòng thứ nhất do các đánh giá viên thực hiện. Nếu có các sai khác giữa kết quả thẩm định của nghiên cứu viên cao cấp và kết quả khảo sát của các đánh giá viên thì kết quả chấm MOBI sẽ được nhóm nghiên cứu kiểm tra, đối chiếu lại một lần nữa.

Vòng thứ ba: Kết quả khảo sát MOBI sau khi được nghiên cứu viên cao cấp thẩm định và đồng ý sẽ được gửi cho các Bộ, cơ quan Trung ương để tham vấn và xác nhận lại.

Kết quả khảo sát MOBI cuối cùng là sự tổng hợp của 3 vòng khảo sát trên.

IV. THỜI GIAN KHẢO SÁT

Khảo sát MOBI 2021 trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương được thực hiện từ ngày 29/6/2022 đến ngày 01/7/2022. Các kết quả với minh chứng được gửi tới các Bộ và cơ quan Trung ương để phản hồi từ ngày 8 tháng 8 đến ngày 31 tháng 8 năm 2022.

Khảo sát MOBI chỉ đánh giá “có” hoặc “không” công khai các tài liệu/nội dung/biểu mẫu của tài liệu trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương tại thời điểm khảo sát mà không đánh giá lý do tại sao các tài liệu/nội dung/bảng biểu không được công khai hoặc công khai chậm. Khảo sát MOBI 2021 được áp dụng cho các tài liệu công khai từ ngày 31/3/2022 trở về trước. Các tài liệu được thay đổi hoặc bổ sung sau ngày 31/3/2022 không được coi là có công khai trong khảo sát MOBI 2021.